

# NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THÚ  
BÂY 15 JUILLET 1939,  
SỐ 170 — GIÁ 0\$10,  
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:  
80, ĐƯỜNG QUAN  
THÁNH - GIÁY NỐI 874

on  
inh giá 0\$00

sô I  
g bình  
g mai  
g luận  
ti nứa  
ng lồi  
càng  
nhơn.

EN  
Hanoi

C 563



Ở BÊN PHÁP

ÔNG QUỲNH bảo ÔNG NG. TIỀN LÃNG — Người Pháp họ hoan nghênh chúng mình đấy !

**TRONG SỐ NÀY:** « Cuộc Cách Mệnh 1789 »  
của Hoàng Đạo - Hội « 14 Juillet », hai trang  
tranh vẽ của Tô Tú - Thơ vui của Tú Mơ.

## LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huỵ Phách

Trong số 400 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận : **BẠI THẬN** : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rức đầu, tiêu tiện vàng, tình khí leông... Hoặc sinh ra **MỘNG TINH** : nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tình khí cũng xuất ra **ĐI-TINH** : không cử ngày đêm, lúc nào nghỉ đến tình dục, tình khí cũng tiết ra một chút. **HOẠT TINH** : khi giao hợp tình khí ra máu quá. **DƯƠNG NUY** : dương ít cường, mềm không thích tình dục. **LIỆT DƯƠNG** : Cần dáo bà mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra tức ngực, hay đánh trong ngực, chán nản, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phat làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ủ tai, chảy nước mắt, rung tóc, ướt quần đầm, tiêu tiện vàng, có ít vàn...

Có các bệnh kè trê đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huỵ Phách : sinh khí, cố tinh, bồi bồ thao khí, khỏi bết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

## ĐOẠN CĂN KHÍ HU ÂM Lê huỵ Phách

Bệnh Khí Hu rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hu

thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giây, có cặn, ra khí hư hoặc vàng hoặc trắng, tanh hôi khó chịu. Kinh nguyệt bất thường, trong người ốm yếu, xanh xao.. dùng thuốc « Đoạn căn khí hu âm » số 37 (giá 1p00) và « Tao nháp khí hư trùng » số 38 (giá 1p50) của Lê huỵ Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

## VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huỵ Phách

Một thứ thuốc bồi sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhợn, trẻ con. Dùng thuốc này thâu hinh tráng kiện pháo khỏi tình thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho và đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sướng thư hoặc ngoài đồng, hay làm việc bằng tinh thần nhiều qua, hoặc buôn bán lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nôn.. đều dùng « Vạn Năng Linh Bồ » số 90 của Lê huỵ Phách được mọi điều như ý: làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí nhớ, tăng trí nhớ, bồi khí, bồi huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

# Nhà thuốc LE HUY - PHACH

10, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có doanh tiếng và là nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhợn, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huỵ Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huỵ Phách xem mạch Thái-lỗ rất tinh thông, đoán được sinh lứa, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn đâu đâu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê huỵ Phách.

Bán nhiều nhất tại :

HUẾ : Thành-Niên, 45 phố An Cựu. QUINHƠN : Au-Long dược điếm 194 Av. Gialong. SAIGON : Xuân Nga 181 Bd de la Somme, PHNOMPEH : Huynh-Tri 15 Otier.

## Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lanh tinh; những người tình khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỏi xương, xanh xao, vàng vọt; những người mắt sáu, má lõm, tình dục quá nhiều; những người có đê không nuối, hiềm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiêu tiện vàng đỏ, mắt mờ, lưng đau.. dùng hết một hộp Kinh-tiến Tuy-tiến tức Khaog-hy Tráng-dương Kiên-tinh hoàn thi khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

## Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thi thấy buốt tức, người thi thấy ra mủ, người thi thấy cả buốt tức, cả ra mủ mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 1p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khỏi, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

## 20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thả, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phối trọng đường tiêu, mày gác, giật thịt, ngứa sần trên da, tiêu tiêu khì vàng, lúc trong, thường vẫn đặc, có filaments, tình khì loáng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng thức khuya áo đặc thấy trong người khác ngay, & miếng sáo thường ướt và đở. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 nọc. Bởi-nguyên uết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

## THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KỲ : Haiphong Văn-Tàu 37 Avenue Paul Doumer, Nam Định Việt-long 28 rue Champeaux, Ninh Bình Ich-Tri 41 rue du Marché, Bắc Ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiền-an, Uông-bì Mai-viết-Sóng 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Huy 25 Maréchal Foch, Hà-dông Minh-Long 25 Ng-hữu-Bộ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-blub Minh-Châu 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoang-hàng-Taïn 15 Pavie, Ng-xuân-lichém 64 rue Vườn Cam Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mme Ng-thị-Nám 47 Mai-trung-Cá, Po-đi-ly Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh-Đức 97 Jules Piquet, Ich-Nguyễn 129 Bé-nhì, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue An-lạc, Yên-bát Tam-Dông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ : Nha-trang Ng-dinh Tuyén Tailleur, Vinh Sinh-Hay Được-diếm 25 Maréchal Foch, Thành-hóa Thái-Lai 72 rue Bến-thủy et Grand' Rue, Huế Thành-Niên 43 rue An-cựu, Tam-quan Trần-hoa-Bạo Commerçant, Faifou Hồng/bát 126 rue des Cantonais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Nhu 49 Maréchal Foch.

## NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI ĐAU !!

Năm vừa rồi có hơn triệu người bị bệnh: ụng, nhọt, phát hạch, hột xoài, tràng nhạc, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng vú, ghê lở cùng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhờ thuốc Cao « Con Rắn » hiệu NHÀNH-MAI. Được lành mạnh như thường.

Thuốc cao này là một mỏ thuốc già truyền lâu đời, thần hiệu và cung. Lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có cheo biền « Nhành Mai » đều có bán. Năm vừa rồi, sau khi tính số, chúng tôi đã bán được trên một triệu hộp vừa lớn, nhỏ, hạng 1p00 và 1p10, thực là một sự không n! !

Người nào đã dùng đến thuốc này cũng đều lấy làm lạ cho sự linh nghiệm dy kỳ của nó. Có người đau đến bệnh đau lưng, tối, dài một miếng nơi lưng sưng, hết liền. Nhức đầu, đau hói béo thái dương, trong tiếng đong hồ khỏi nhức. Đầu mặt hay trẻ con cam mắt, dân trên mì mắt, hót nhử, giáng hỏa, không chó, mao khói lâm. Nước ăn cháo, dân một miếng, chóng hàn miệng và lèn da. Còn nói chi đến mấy bệnh như: ụng, nhọt, hạch, tràng nhạc, ghê, lở, v.v., đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy hiệu nghiệm trước mắt, mà cho là hay như thuốc Tiêu-vậy. Vì thuốc này đau đầu dân đó, có tài hút, nong mủ, hay làm tan chỗ bị đau, thư nhứt như: ụng, nhọt, hạch, hột xoài và những chỗ xung nhức khó chịu.

Chi nhánh phái hành nhà thuốc Nhành Mai toàn xá Bắc-kỳ

## NGUYỄN VĂN ĐỨC

11. Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : Hà-dông : Nguyễn văn Hiền, 27 Bd République, Nam Định : Thủ Thổ 289 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux, Thành-hoa : Gi Long 71 Grand Rue, Hải-dương : Nguyễn duy Bán 17A Maréchal Foch, Haiphong : Mai-Út 60 Paul Doumer, Uông-bì : Nguyễn văn Lê, Thủ-nguyên : Trần văn Kinh Avenue Bắc kan Huyện bắc ; Khánh Thịnh Rue Bé nhất, Ninh Bình : Ich Tri 41 Rue Marché, Coora : Ô văn Kim, Bắc kan : Trương phúc An Rue Galien, Bắc Ninh : Trần văn Ngã, Cao-bằng : Nguyễn văn Hòa 93 Maréchal Foch, PhuLanghương : Đoàn thị Trà 54 Đê Đê Đường v.v.

CIGARETTES  
**JOB**  
 IMPORTÉES D'ALGER  
 SOCIÉTÉ JOB ALGER  
 MARQUE DÉPOSÉE  
 MARQUE DÉPOSÉE  
 CIGARETTES  
 MARQUE DÉPOSÉE  
 MARQUE DÉPOSÉE

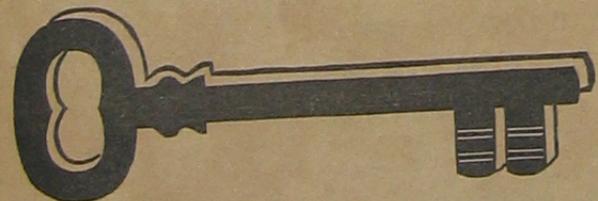
Ối đỏ HAVANE 0\$12  
 Ối xanh 0\$06

CIGARETTES  
**JOB**  
 SURFINES

TUYỀN BUÔN TẠI  
 XỨ "AN - DÉ - RI"



Biểu các ngài cái chia này



dé mờ coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,  
tình duyên, bịnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9  
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanh son  
SE JAMBERT - HANOI

## Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.	
Articles à RÉCLAME vous permettant de faire des économies :	
Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . . .	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos . . . . .	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . . .	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . . . . .	1.18
— en pochette . . . . .	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG



# CUỐN SỔ

Bắc Kỳ — Trong các thứ phu cấp quan lại được hưởng, có phu cấp khu vực là quan trọng hơn cả. Theo bản thông kê, được xếp vào khu vực hàng nhất những huyện nghèo. Còn những nơi nhiều thóc, nhiều bạc, có nhiên phải đặt vào hàng bét.



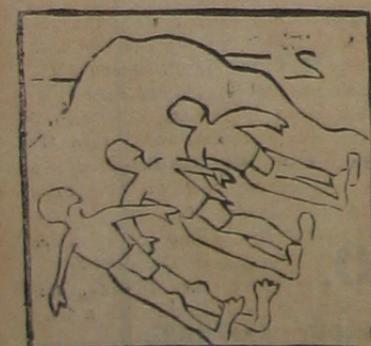
Bắc, Trung-Kỳ — Đảng Bảo Hoàng trước đã định tổ chức hôm 14 Juillet này một cuộc biểu tình phản đối không lồ gồm đủ mặt đảng viên. Được tin cuộc biểu tình phải hoãn, vì hai ông Phạm Quỳnh và Phạm Lê Bồng đi Tây, số đảng viên, chia ba, đã vắng dứt đi mất hai phần rồi.



Hanoi — Theo tờ dự định về thứ vị các nghị viên dân biểu trong những buổi lễ chính thức, viện trưởng chính và phó đứng sau Tổng đốc, nghị viên thường đứng sau các quan hàng tinh. Khi ngồi vào tiệc thì xếp thế này : Mâm trên các ông Tổng đốc và quan khác cùng chính phó viện trưởng, ngồi bàn. Mâm dưới các ông nghị viên thường giải chiểu ngồi trên mặt đất. Thảng hoặc có tên dân nào được dự, người ta sẽ đảo một cái hố sâu, đặt mâm tiệc trong lòng hố để cho tên dân ấy ngồi.



Thái Bình — Dân An Định bị phó Đoàn Durand tịch thu giầy săn xuất thuốc lá, kéo nhau đến kêu chung quanh xe ô tô của ông ta làm xe không di được. Durand đánh một người bị thương ngã lăn ra đấy. Một người khác nhảy vào xe, Durand đánh người đó ngã lăn ra đấy. Một người khác nữa đi chợ về, Durand đánh người đó ngã lăn ra đấy.



Thanh Hóa — Không muốn cõi đạo Tân chiếm một quả đồi của mình, dân làng Cầm-bào phản đối. Một cuộc xung đột. Ba người dân bị bắn chết.

của TÔ TỨ

# Ô Người



## Cô đầu

SANG năm những ông dân biếu lên Hanoi bầu nghị trưởng hẵn là buồn tinh. Vì các ông sẽ không được đưa xuống hầm cá đêm dưới xóm chí em nứa : Kể từ tháng năm năm 1940 nghị định mới về nghề cô đầu và gái nhảy đã bắt đầu thi hành rồi.

Nghị định ấy ra rất hợp thời. Vì muốn định nghĩa rõ lại mấy tiếng cô đầu, gái nhảy. Bấy lâu nay, những tiếng ấy có nhiều nghĩa lả lèm ; đối với bạn làng chơi dân ông, thì họ thường là những bông hoa biết nói, có thể ngửi hết hương, có thể chơi cho tàn cánh, cho rữa nhí ; đối với các bà hay ghen, thì họ cho là những con yêu tinh xuống trần quyến dù chđng người ; đối với mụ chủ, mụ chùm, thì họ là những cây tiền ; còn đối với chính họ, thì họ là những người tạm sống đầy đoa, chịu bóc lột một cách quá kiêu phẫn.

Bây giờ, theo nghị định kia, cô đầu chỉ còn là cô đầu, nghĩa là những người hát cho người ta nghe, gái nhảy chỉ là gái nhảy, có thể thôi. Họ chỉ còn là những người thợ hát, nhảy, thật là buồn cho khách làng chơi và cho mấy mụ chùm. Họ sẽ được bênh vực hơn trước ; lúc vào làm sẽ có giấy giao kèo trước mặt viên chức nhà nước, vị thành-định thì phải có cha mẹ cho phép, sẽ có sổ thợ, có lương tháng, còn ăn, ở và thuốc thang chủ phải chịu ; chủ không thể cho vay một số tiền quá hai số tiền lương một tháng và không thể thu làm của mình những số tiền khách cho hay biểu cô đầu, gái nhảy ; dân ông, con trai không thể ở trong các nhà cô đầu, còn sự mại dâm thi cầm hẵn.

Nghị định này ít ra cũng có một lợi ích, là làm cho chủ không thể bóc lột cô đầu, gái nhảy một cách dễ dàng như trước, là vì không thấy nhà chủ bắt con em ký nhận những món nợ không lồ, họ không được dùng mà họ trả không bao giờ hết. Còn giữ cô đầu và gái nhảy, được trong sạch như tuyêt băng, thi cái ấy nghe chứng hơi khó. Ở trong một xã hội dân ông còn có tiền nhiều để mua dâm và còn có con gái nghèo cực, thi sự mại dâm còn có.

## Mú cánh chuồn

THEO báo Đời Nay, ông huyện Yên vừa mới thừa lệnh ông tổng đốc Nam-định làm được một véc-ich quốc lợi dân đáng làm gương sáng cho hết thảy mũ cánh chuồn. Ông ta đã gửi cho dân trong hạt ông trọng nhậm mỗi tờ thông súc tối quan trọng. Súc rằng :

« Thừa quan Tổng-đốc súc rằng : quan « Trung-lá chưởng-binh ở Nam-định có « cái ô-lô V. 8 sérié 40 mới di được 28.000 « km giá 1500p. Nay ngài sắp về bên mǎa « quốc nên muốn bán lại xe đó. Vág bán « chức khẩn-súc cho các thằng phú-hộ biế! « và nên mua đi, hạn trong 3 ngày phải « trình bản-chức để bán chúc cón phác « bầm, không được chậm trễ, để phải « due thêm phiền. »

« Khẩn súc  
Le Tri-huyện de Yén

Ấy đấy, các thằng dân đã nghe rõ chưa, còn đợi gì mà không đem tiền lên : đã làm đẹp được lòng « cha mẹ dân » lại có cái diêm phúc ngồi ô-tô của một quan trung úy.

Còn hai mũ cánh chuồn-lớn, nhỏ, sau khi làm xong đại kỵ công nay, hẳn là trong lòng thư thái, như đã cưu sống được dân đói cả ba Y-ên. Và từ nay trở

đi, ai có xe ô-tô muốn bán lại khỏi phải lo tìm người mua : cứ việc giao phó cho ông tổng đốc Nam-định và ông huyện Y-ên là xong. Thực cũng là một điều hay, nếu các hãng ô-tô không chết về sự cạnh tranh bắt ngờ ấy.

## Một xứ bóng lai

ĐÓ là Trung-kỳ, nếu lời nói của báo Sứ Sở là đúng : dân ở đấy, là chúa tề.

Có lẽ vì thế nên ở đấy dân được bênh vực một cách sô sảng. Đây một vài thí dụ.

Theo báo Tiếng dân, dân làng Lộc an, tỉnh Quảng Bình, kiện lý trường về những tích thu tiền tư ích bỏ túi gian lận tiền thuế, phù thu, tự tiền bán ruộng công, thi lập tức dân được bênh vực ngay : người đầu đơn được quan gọi lên bảo cho hay rằng lý trường đã tố cáo rằng họp thành niên để bàn luận chính trị và mang cho một bài. Còn dân làng Xuân-lai làm về chỉ trích cường hào thu tiền của dân bỏ túi thi lập tức dân được bênh vực ngay : hai người dân bị bắt giam hai ba ngày vì trong nhà, quan đến khám thấy một lọ mực và một quyển sách.

Đấy những « chúa tề » ở Trung-kỳ sung sướng như thế. Cho nên dân gian ca tụng cái chế độ đẹp đẽ trong ấy bằng câu ca dao :

Đường vó xù Haë quanh quanh,  
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ,  
Ai vó xù Haë thì vó,  
Dưới chân Bang Bạch tha hồ tự do.

## Văn chương

BAO Nước Nam nói chuyện Văn chương.

Các bạn đừng cười : thực thế đấy. Ông Bất-lử, biên tập báo ấy, sau khi gõ vào cửa lòng vị chủ bút kiêu chủ nhiệm Lương ngọc Hiền, đã hứa ném châu gieo vàng và cho ta biết ý-kien của ông về giải thưởng Tự Lực văn Đoàn.

Theo ông ấy, thi Tự Lực văn Đoàn treo giải thưởng ấy là một lối làm giàu. Mỗi năm bỏ ra một trăm bạc, mười năm một ngàn, theo ông Bất-lử, ấy thế là văn đoàn Tự Lực giàu thêm một ngàn rồi đấy. Cái thông minh của nhà làm báo ấy như thế kẽ cưng bất tử thật.

Rồi nhà làm báo bắt từ ấy lo hô, lo bộ rằng năm nay không có ai đáng giải giải thưởng Tự Lực cả, thành ra giải thưởng ấy sẽ để đến sang năm, rồi sang năm nữa, rồi mãi mãi... nghĩa là không bao giờ Tự Lực văn đoàn phải bì tiền ra.

# và VIỆC

Nhưng ông quên mất rằng trong Ngày Nay số 166, Tự lực văn đoàn đã tuyên bố : « b) giải thưởng 1939 tặng cho tác phẩm hay nhất trong những tác phẩm dự thi bắt cứ về loại văn nào ; tiêu thuyết, thơ, kịch, phóng sự... ». Đó là một điều lệ khác với năm năm 1939.

Vân Đoàn Tự lực không tặng giải thưởng cho một tác phẩm đáng giải thưởng năm nay, mà tác phẩm nào hay hơn hết trong những tác phẩm dự thi.

Câu ấy rõ ràng lắm, chẳng biết ông Bùi-Út có hiểu tiếng anh em không mà ông lo bộ rằng năm nay có lõi Tự lực vân đoàn không mất 200p. ? Hay là ông cho rằng trong các tác phẩm dự thi không có tác phẩm nào hay nhất ? Nếu thế, thì ông có một khối óc thông minh hay hờn như vân của báo Nước Nam.

**Tin sau cảng** — Muốn làm giàu theo lối Tự Lực vân đoàn, ông chủ-bút Lương Ngọc Hiền đã yêu cầu ông chủ nhiệm báo Nước Nam bỏ ra hai chục bạc để treo một giải thưởng văn chương.

Sau tin sau cảng — Ông chủ nhiệm Lương Ngọc Hiền đã phúc đáp cho ông chủ-bút báo Nước Nam biết rằng ông sẵn lòng bỏ ra năm chục rupee để làm giải thưởng văn chương.

Thật là một diêm phúc cho các ván tài nước Nam !

## Dân chủ hay Quân chủ

T RONG một bài nói về đức Bảo Đại, một hoàng đế tân thời, báo Xứ

sở của chàng Phạm Kim Khảm, có đề đồng một cách rất êm đẹp đến tiếng dân chủ.

Sau khi nhắc đến câu thầy Mạnh « Quân vị quý, xã tắc thứ chí, quân vị khinh », bảo ấy nói rằng : « Dân có

quyền thống trị trong nước quân chủ Annam và đức vua chỉ là vua vì nhận « thiên mệnh » mà thôi. Vua làm trọn thiên trách của mình khi đã giữ cho trong nước được thịnh. Chính là để giữ sự thịnh vượng ấy mà đức vua trả nên « cha mẹ dân, cao tri trápm họ » để làm ích cho hết thảy mọi người ».

Áy thế là theo báo Xứ sở, trước quân chủ Annam là một nước dân chủ. Nhưng nếu dân là chúa, thì quyền của vua phải là dân mà ra. Đằng này, quyền của vua báo Xứ sở lại nhát định bắt ở Trời mà ra, thế thì dân còn làm chúa sao được. Sự trái ngược của thuyết thiên mènh với thuyết dân chủ, báo Xứ sở muôn bộ quên vào bị, định làm một món hổ lõi, một món tạp pí lù choi.

Nhưng nước Nam không phải là một hiệu cao lâu.

**Cải chính.** — Trong số trước bài nói về nhà ngoại giao Văn Bùi có câu : « Ông tổng thống Bonnet và nền móng Ông Bùi Xuân Hoc và công ty sang Pháp làm cố vấn di trú » Nhưng ông Bùi Xuân Hoc và công ty viên lẽ rằng ông Bonnet làm tổng thống nên không chịu đi, nhất định đợi ông tổng trưởng bộ ngoại giao Lebrun mời sang kia.

Hoàng-Đạo

## NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu châu. — Tình hình Dantzig đã tạm yên, nhưng chính phủ Dantzig vẫn tăng binh bị.

Hiệp ước Anh-Pháp-Nga vẫn chưa lập xong vì Nga muốn đổi hiệp ước bay thành hiệp ước lạy năm, thêm Ba và Thổ, và yêu cầu phải hành động khi nền chính trị các nước bị thay đổi vì sức mạnh bên ngoài, nhưng Anh Pháp không nghe, cho thế cao thiệp vào việc riêng của nước ngoài.

Aoh dâng lòng cho các nước đồng minh & đồng Áu (Ba Lan, Lô, Hà Lan và Thổ Nhĩ Kỳ, vay từ 18 đến 27 nghìn triệu quan bằng chiến cụ và vật liệu để tăng binh bị.

**Tin sau cảng.** — 4000 quân chiến đấu Đức vừa từ phía đông Phổ kéo vào đóng ở Dantzig.

Tình hình Á châu. — Một việc lôi thôi giữa người Pháp và người Nhật vừa xảy ra trong tờ giới Pháp ở Hán khâu vì các nhà thương mại Pháp không chịu cho mợ đám rước đi qua sông về dịp kỷ niệm chiến tranh Trung Nhật năm thứ 2 ; thủy quân Pháp đã đỗ bộ ở Hán khâu và đặt cả súng liên thanh. Nhật đòi Pháp phải xin lỗi nếu không sẽ phong tỏa tờ giới.

Việc điều đình Anh-Nhật về việc lôi

thỏi xảy ra ở Thiên Tân vẫn chưa bắt đầu. — Phong trào bãi Anh lan thấp Nhật Bản và Trung Hoa. — Tường giới Thach hò hào dân Nhật hợp lực với Tầu đánh dồn phai quân phiệt Nhật.

Đề sung vào quý phòng thủ Đông dương, Chính phủ đặt thêm máy thử thuế dưới đây, kể từ 1er Juillet 1939 :

Các xe lửa, xe điện, tàu thủy tăng 5%.

Các tàu thủy, thuyền mành, sà lan phà phải trả thêm 0p.70 một tấn.

Các xe ô-tô hàng ngày chờ khách và chờ hàng phải trả thêm 0p.0002 một tấn cho mỗi hành khách hay mỗi tấn hàng.

(Xem tiếp trang 20)

## SỞ QUYỀN GIÚP BÀ TẢN ĐÀ

Một nhân viên thư ký giấy thép Hai-phong	10.00
Sò cù	03d.00
Cộng	03d.00

Đến 25 Juillet chúng tôi sẽ khóa sở quyền này. Vậy các bạn nào có lòng tốt nêu mau mau gửi về trước kỳ hạn ấy.

## SẮP CÓ BẢN

## PHẦN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Sách dày trên 200 trang. Bìa in màu

Gia 0 \$ 40

# CÂU CHUYỆN hàng tuần

T ừa nay mǎn quốc nghe chừng đã bắt đầu lưu ý đến thuộc địa, nhất là đến Đông dương. Lưu ý đến việc phòng thủ thuộc địa, đã có nhiên, vì mǎn thuộc địa thi thiệt hại cho mǎn quốc trước nhất. Nhưng lưu ý đến cả dân thuộc địa nǎa, lưu ý một cách áu yếm, cảm động.

Vì vừa rồi ông G. Mandel lòng trướng thuộc địa có tuyen bố :

« Trước sự hy sinh về quốc phòng, dân Đông dương phải được hưởng quyền lợi mới, phải có một chế độ tự do hơn... »

Tôi thường nghe thấy người ta ca tụng ông Mandel, nói ông tuy không là đảng xã hội như ông Moutet mà đã giúp thuộc địa được nhiều hơn ông Moutet. Điều ấy kẽ cảng không lẽ. Ông Moutet trong nội các Blum làm việc gì cũng phải rặt rẽ, cẩn nhắc, vì sợ các phái nghịch rất mạnh vin vào việc làm của ông để đánh đổ nội các.

Mà số đông dân Pháp chẳng tra gián chánh sách giải phóng đối với dân thuộc địa. Còn ông Mandel không phải là đảng viên xã hội, không chủ trương chánh

sách giải phóng thuộc địa. Những việc làm có tính cách khoan hồng của ông, dân Pháp chỉ cho là vì chính trị, vì không thể lấy lòng dân thuộc địa.

Phuong ngôn ta có câu : « Chiều người lão là lão của... »

Đây không hẳn là lão của.

Nhưng chắc chắn là lão lồng già.

Vậy ông Mandel đã lão lồng già của chung ta.

Và chung ta cứ tin chắc rằng ông đã không nhồi sọ chúng ta, ông đã không phỉnh phỏn nào chúng ta như ông toàn quyền Albert Sarraut ngày xưa. Khiến chúng ta mǎn trâm bóp đỡ mà chỉ được nghe thấy tiếng éch kẽn.

Lần này, không phải lời nói ngọt ngào của sự hứa hẹn nǎa. Lần này, là lời nói dông dác của bồn phản : « Dân Đông Dương phải được hưởng những quyền lợi mới, phải có một chế độ tự do hơn... »

Những lời nói của bồn phản thành thực làm vỡ.

Bấy giờ chỉ cần biết : những quyền lợi mới ấy là những quyền lợi gì ? Chế độ tự do ấy tính chất nó ra sao.

Nếu những quyền lợi ấy là những quyền lợi của dân tự do, nếu chế độ tự do ấy là chế độ tự do của dân tự do, thì còn phải bàn bạc gì nữa.

Chỉ sự có tiếng được hưởng quyền lợi mà sự thực thì còn ti quyền lợi nào lại mǎn nốt ; có tiếng được tự do hơn, mà sự thực thì tự do lại sẽ bị thất chất hơn.

Là vì thế này.

Là vì dân Annam chẳng tôi mong manh nhãy có tin đồn rằng : Nước Pháp muốn theo dáng hòa ước 1884 mà trả lại quyền cai trị cho vua Annam.

Quyền cai trị ấy có thể cho là « quyền lợi »

Và chế độ mới ấy có thể cho là « chế độ tự do hơn ».

Còn vé phản dân Annam chúng tôi thì những quyền lợi ấy chẳng tôi sẽ chẳng được hưởng chút sáu, và chế độ tự do ấy sẽ trói chân trói lay chúng tôi, sẽ thất chất.

Áy là chúng tôi lo xa và đoán phỏng thế thôi. Và chúng tôi mong rằng đã lo hao và đã do sai. Dẫu sao vẫn có một điều mà chúng tôi phải ngờ vực. Là chúng tôi thắc mắc một dạo Đức Bảo Đại, ông Phạm Quỳnh và ông Phạm Lê Bằng cùng có mặt ở bên Pháp vào giữa lúc ông Mandel tuyên bố câu trên kia.

Đức Bảo Đại là vua Nam triều, ông Phạm Quỳnh là thủ tướng Nam triều, ông Phạm Lê Bằng là nghị trưởng viện dân biểu.

Ông Mandel có thể thành thực tin

rằng : một nước có một nghị viễn bao hoang (vì da số đã bao một vùng bao hoang lên chức nghị trưởng) có ông vua và ông thủ tướng biết tha thiết đòi lại tự do, thì nên quân chủ nước ấy còn vững, và chế độ quân chủ sẽ thích hợp cho nước ấy hơn có các chế độ khác.

Nhung nếu ông Mandel hiểu rằng nước Annam chúng tôi có nghị viễn cũng như không có gì ráo, — hơn thế không bằng không có gì ráo. Vì một nghị viễn mà một phản bội nghị viễn là người chính phủ cùi rẽ thì còn gọi là nghị viễn dân biễn sao được ? Trong nghị viễn ấy chính phủ muốn al làm nghị trưởng mà không được ? Chỉ việc bắt toàn thể bọn nghị viễn của mình hỗ phiến cho người mình lựa chọn.

Áy là chưa kể sức mạnh của tiền tài.

Vậy thì không thểvin vào ông nghị trưởng bảo hoàng mà kết luận rằng dân Annam giao chế độ quân chủ được. Trái lại thế. Ở xir này, cái gì biễn lộ qua là cái lầm thường không đáng kể. Chỉ những cái thầm kín không hiện ra được mới là những cái mà dân chúng lôi tha thiết chuộng gía.

Bản phận của ông lồng trưởng thuộc địa là tìm ra những cái thầm kín ấy. Nếu ông không muốn mất công tìm, thì chúng tôi xin can đảm 말씀 ông : Đó là TỰ DO và CỘM ÁO.

Đó là : quyền lợi của dân, chứ không phải của vua, của quan và của ông Phạm Lê Bằng giả vờ bảo hoàng và giả vờ nghị trưởng.

KHAI-HƯNG



## của HOÀNG ĐẠO

### Thay lời tựa

Có người hỏi : tại làm sao lại có chuyện Hậu Tây Du này ? Xin trả lời rằng :

Ngày xưa, Tề thiên Đại thánh cùng hai sứ đế phò Đorraine-huyền-Trang đi lăng Kinh, trải qua bao nhiêu sự hiềm rở gian nan mới thành công quả. Người đời nhân đó mới đặt tên chyện Tây Du, kí kỵ quái quái.

Ngày nay, Phạm Quỳnh tiên sinh, tay phép thần thông không được bằng Đại - Thánh, nào được thiền định, ăn trộm được liên dan, nhưng cũng có lầm điều sở dắc, cũng đã có phép hổ được quốc tiền quốc túy, cũng đã từng nhảy vô Hoàng Cung, đội mũ di hia, và kề về mặt mũi hình dong thì còn xinh đẹp hơn Tôn ngô Khổng nhiều.

Thế cho nên, Phạm tiên sinh phò Hậu Tây Du vượt biển như Tây, khó nhọc vất vả ra sao, mãi thay lai nghe những gì, mơ ước nghĩ ngồi thế nào, chắc là còn kí kỵ quái quái gấp trăm gấp nghìn những sự kí quái trong chyện Tây Du.

Nhân đó, mới đặt ra chyện Hậu Tây Du này vậy.

### HỘI THÚ NHẤT

Hương Quỳnh thơm nức dốt Nam Quốc.

Kỳ nhân thụ giáo động Nam Phong

Kỳ từ đời Bàn Cờ mở mang, Tam Hoàng trị đời cho đến Ngũ Bé dịch ra luân thường, thế giới phân ra làm bốn châu lớn là Đông-thắng thần-châu, Tây-nhau-hà-châu, Nam-chiêu-hộ-châu và Bắc-câu-lư-châu. Ở Nam-chiêu-hộ-châu, tục gọi là Cựu-Á-châu, phía Đông Nam có một nước gọi là Việt Nam Quốc, có tên nữa gọi là nước Annam.

Nước Annam trải qua mấy nghìn năm bỗng sinh ra được một kỳ nhân họ Phạm. Tục truyền rằng lúc sinh ra kỳ nhân, trong phòng sực nức mùi hoa quỳnh, nhân đó mới đặt tên là Quỳnh. Cậu bé Phạm Quỳnh từ đấy bú sữa mẹ, rồi lớn dần lên, mọc răng, ăn được cơm, nói được tiếng người, biết đi đứng cười đùa và làm nhiều việc kỳ lạ như thế nữa. Đến năm vú lòng,

bỗng biếp cặp sách, biết tập viết, tập học, và vì thế nổi tiếng là thần đồng trong bọn trẻ con.

Thời gian thẩm thoát, cậu thần đồng không mấy chốc đã lớn khôn, thân thể nở nang, tâm trí mở rộng.



nhưng không biết tự đâu hai con mắt ngày ngày kém về tinh thần. Bỗng một hôm, cậu nhìn thấy trong một cảo hàng kia một vật gì tựa tựa như cặp mắt trong và tròn, vội vàng vào mua. Uốn thử vào mắt, thấy mắt trở nên tinh tường la lùng, cậu mừng rỡ hoa chân múa tay, chắp tay vái hổ phượng trời mà rằng : « Thật là trời tựa ta ». Cặp mắt ấy sinh ra hai đạo kim quang chiếu lên Đầu phủ làm kinh động đức Ngọc hoàng. Ngọc hoàng ra ngự Kim Khuyết, thấy có ánh sáng dưới hạ giới chiếu lên, bèn sai Thiên lý Nhữn và Thuận phong Nhĩ ra mở thiên môn đòn xuống. Một lát, hai tia sáng về tâu rằng : chỗ tia sáng ấy là do cặp mắt một kỳ nhân ở nước Nam thuộc Nam-chiêu-hộ-châu chiếu lên. Ngọc hoàng phán rằng cặp mắt ấy là cặp kính trắng, một vật dưới hạ giới làm bằng thủy tinh không lấy gì làm lạ. Đoạn, Ngài bối chầu.

Nói về kỳ nhân từ ngày được cặp kính col như một bảo bối hộ thần và từ đó sinh ra chí tu thân, đem

bảo bối kia ra luyện sớm tối. Chẳng bao lâu, bỗng con mắt nhìn vào thiên kinh vạn quyển, nào sách của các bậc danh nhân bên Tây - nhau-hà-châu, nào sách của Trung-hoa cổ nhau, kỳ-nhân đều nhập tâm. Ngày kỳ nhân thành tài là ngày kỳ-nhân đỗ bằng Thành chung, thời ấy gọi là bằng tàn-học cử nhân, và bỗng vào chức thư ký trưởng Viễn đông. Lúc đó, người ta nhận ra kỳ nhân đã xuất tướng tinh, thân cao dong dong, mặt trắng và tròn như vánh nguyệt, lông rộng và gù như lưng gáy, tiếng nói oang oang. Chân dặn dài giày da bóng, thân khoác chiếc áo đoạn den loáng, đầu chít cái khăn nhiều chủng chạc, trông ra có vẻ tiên phong đạo cốt lá thường.

Kỳ nhân từ nay đại dâng khoa, lấy vợ đẻ con, chí bình sinh đã thỏa được ít nhiều nỗi có vẻ yêu vui sướng. Nhưng một hôm, kỳ nhân được mục kích một cảnh tượng lộng lẫy, khiến kỳ nhân bồi hồi cảm hứng. Kỳ nhân được trông thấy trong một kỳ đại hội mấy kỳ đại thần, đầu đội mũ cánh chuồn, chân đi giày ống, mình mặc áo chào lộng lẫy, long lanh lanh, kỳ nhân ngày người raabin không chớp mắt. Trông người lại ngẩn daze, kỳ nhân cảm thấy từ

từ đó, kỳ nhân dốc lòng đi tìm thầy học đạo. Một ngày kia, kỳ nhân đương đặng định ở đất Thắng Long, bỗng có ngọn gió hảy hẩy từ phương nam thổi đến. Kỳ nhân đánh hơi ngửi thấy mùi lá, bèn theo dõi ngọn gió đi về phía hàng Da. Thị bỗng tự nhiên hiện ra một tòa nhà đột ngột ở giữa phố như một ngọn cờ phong ở giữa đám quần sơn vạn hắc. Kỳ nhân chẳng sợ gì hùm beo, nhanh nhẹn bước vào trong. Đang ngầm phong cảnh, bỗng vang nghe trong phòng tối như cái động có tiếng rì rầm, kỳ nhân bèn luôn lôi di vào lắng tai nghe té ra tiếng hát. Hát rằng :

Ngày ngà trống ngọn gió Nam,  
Đưa hương quỳnh đến để làm phép tiên  
Đa hồn Nam quốc liên miên  
Rồi ra chân trắng mọc lên cánh chuồn.

Phạm kỳ nhân nhe đoạn mừng rỡ mà rằng : thần tiên ở chốn này rồi. Liền vội vã đẩy cửa vào, và hơi ngạc nhiên khi thấy một người mắt xanh như mắt mèo, ở giữa cằm có một cái rãnh chạy thẳng từ trên mõm xổng, đương ngồi mỉm môi nu cười bí mật.

Kỳ nhân bèn lại gần nói rằng :  
— Thưa lão thần tiên, đệ tử xin bài kiến.

Người mắt xanh với vàng đúng dày đáp lễ mà rằng :

— Ông nhâm rồi, tôi có phải là thần-tiên đâu.

Kỳ nhân khôn khốn thưa rằng :

— Đệ tử quả không nhầm. Câu hát vừa rồi của sư phụ, đệ tử thấy vang lên những ý tưởng liên tri, quả là một câu hát của một vị tiên. Dám xin sư phụ dù lòng thương mà thấu nấp, đệ tử sẽ hết lòng phụng sự.

(Còn nữa)

Hoàng-Đạo



thân là kè bạch dinh, tra hai hàng lè mà than rằng : « Được đội mũ cánh chuồn thì thật là chết cũng thỏa ».

Ý nghĩ ấy vừa lớn vồn trong óc thi kỳ nhân bỗng thấy bên tai vang vẳng tiếng nói : « Học đạo Nam Phong » đó là tiếng thần linh mách bão.

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur  
du Journal NGÀY NAY  
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi  
Bằng đề tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

# TIN VĂN... VĂN

của LÊTA



È đất xết đè thỏi vào  
ống du đủ, vót que  
đè nẹp vào những  
thanh cửa cẳng giấy  
gai, một tua tè bao

đó là đan súng cung tên.  
Bạn trẻ tiến lên. Chúng đi đánh  
trận.

## Bức Tranh hoạt họa của Tú Mỡ



Văn sĩ Trần Văn Tùng

Người Nam Việt, viết văn lát,  
Có nhà văn-sĩ mới dâng ra đời;  
Ông Tùng, tuổi ngoái đổi mươi,  
Mặt thời choán choǎi, da thời mêt  
me

Người thời thấp bé, le te,  
Dáng người khâm nâm, xan xoe,  
nực cười!

Thể mà ông có thiên tài,  
Như ngài Tiên-Lăng, con người  
chí to...

Ông ta thường nói bô bô,  
Sông trên đời chỉ mơ hồ làm  
quan!

Làm quan tối tắt, đường ngang.  
Cũng như ngài Lăng, về vang  
chứ gi!

Lần đường sỹ hoạn mò mò,  
Ông len, ông lôi, may thi nên  
công

Sẵn tài trời phá cho ông,  
Ông ca, ông hát như giọng chim  
khốn.

Nghe ông réo rắt, véo von,  
Người ta biết tiếng chayen mòn  
nhà nghề.

Người cho sang đất Ba-lê,  
Đi với ba tháng để vè.. hói hay.

Phen nay xác bút di Tây,  
Tha hồ năn nịt.. làu bag làu  
bô.

Chỉ cần khéo léo, phỉnh phỏ,  
Khi vè mag nỗi cơ đồ cũng nên!

Tú Mỡ

Chúng thòi kèo móm rủ nhau đến  
bản thử tên đạn đó vào một cái  
nhà gác. Hàng hải lâm. Hàng dũng lâm.

Người ở trong nhà không ai biết  
gi. Hay là biết, nhưng người ta đè  
mặc cho chúng nó nghịch.

Bạn trẻ bịa rộn như thế một lúc  
rồi, đạo mạo chúng kéo nhau về  
reo :

— Đại thắng! Ta hạ được kè thù  
rồi! Nó thua rồi!

Và bắn nhau đánh những trận  
sau.

... Một cách rất quan trọng.

Một bọn « viết báo » gần đây  
cũng giống như thế.

Họ còng kích.  
Họ dùng những thứ khi giờ bằng  
nứa và bẳng đất. Vâ, nhiều khi  
bằng cả đất bùn.

Rồi họ đi phá hoại những lớp  
nhà vững chãi.

Rồi trờ về kêu đại thắng.  
Trong lúc người trong lớp nhà  
không dè ý gì đến họ.

Và trong lúc người ngoài phổ biến  
cười.

Đây không phải là tin văn... văn.  
Đây là tin tức miếnh.

Chúng tôi vừa nói chuyện đến  
những đồng bào mới : Những đồng  
hào bạc của Đông-Dương?

Không! Nói thế cho đỡ thẹn.

Những hào bạc ấy chẳng có bạc  
một ly nào cả. Đó là những đồng  
tiền không danh và không.. tiếng.  
Người ta cầm lấy nó một cách ngần  
ngại và khiêm, người ta tưởng  
chừng sẽ mua được những hóa  
phẩm giả vờ.

Một cách đinh nghĩa xứng đáng :  
Hào Đông Dương...

— Những tiền cầm cho người  
diễn.

Diễn thuyết.

Đạo nô ông Tchya làm một việc  
mà người ta gọi là diễn thuyết, ở  
hội quán hội Tri Tri.

Đó là những lời mở đầu cho cuộc  
tuyên bố giải thưởng dịch thơ.

Ông Tchya nhân cơ hội đó nói



LY TOÉT — Nhân lúc vỗ ý ta đồ nước tẩy-ue vào đầu quan ôn cho  
tuyệt giống thòi.

đến phép dịch thơ và đến thơ.

Ông nói rất lâu, rất nhiều, chú ý  
đến phô những điều suy nghĩ và học  
biết của ông! Những điều mới lạ,  
đối với ông. Mới lạ và quan trọng.

Một người phản nản :

— Giá ông ấy đừng diễn thuyết!

Và nói tiếp :

— Như thế tôi còn tưởng ông ấy  
thông minh.

Diễn thuyết (tiếp theo).

Một hồi chiêng. Hai hồi trống.

Thanh la, tù và. Giọng hò hép và  
ngáo nga...

Nhị và kèn lầu đưa đầy.

« Thưa các ngài? »

« Một dây nở của một tinh hoa do  
thời gian kết tạo bao giờ cũng có  
những nguyên nhân trọng yếu mà  
nhà giải phẫu văn học cận đại có  
bão phân phát huy. Thời

thường có liên lạc mật thiết với  
thiên nồng và những yếu tố của tài  
hoa có những tính cách đặc đáo.

Đây tôi xin cát nghĩa. Một ngầm  
ngâm,

Ông Trương Tứ có diễn thuyết  
hôm nay thực. Nhưng tôi không  
được đi nghe. Tôi tiếc cho đến mãi  
bấy giờ. Trò vui bao giờ cũng khó  
gặp. Nhưng từ giờ phải nghe Trương  
quân diễn ?

Tường tượng cũng không khác sự  
thực lắm.

Chẳng hạn.. ta nghĩ đến những  
tiếng kêu inh ỏi trong một lớp hát  
tường.

Lêta

Thuốc đánh răng  
« ÁNH BẠC »

Cần nhiều hàng hóa  
tại khắp Đông-pháp

*L'Eclat d'argent  
blanchit les dents*

Pharmacie  
du BON SECOURS  
52, Bd Đồng - Khánh  
HANOI

## Ao tắm bè

Hiệu dệt  
**PHUC - LAI**

87, PHỐ HUẾ, HANOI — Tel. 974

hiện dương trưng bày nhiều kiều áo tắm mới lạ.  
Trước khi đi nghỉ mát, xin mời các bà, các cô lại  
lựa chọn kiều áo để so sánh với các hàng khác.

# Đ E P

TIÊU THUYẾT của KHAI HƯNG



II

**R**ONG làn không khí oi nồng buốt trưa, Ngọc vừa chợp mắt thi tiếng hắt bô bô của Nam ở công đánh thức chàng dậy. Loan đã từ trong nhà chạy ra, chào :

— Anh Nam ! Chúng tôi đương đợi anh.

Nam cười hỏi :

— Nghĩa là anh chị đợi cơm, phải không ?

— Chính thế.

Đó là câu trả lời của Ngọc. Và Ngọc tiếp luôn :

— Nam sao thế ?

Nam làm bộ nghiêm trang hỏi lại :

— Ngọc sao thế ?

— Tôi hỏi anh cần ấy.

— Vì anh hỏi tôi câu ấy nên tôi mới hỏi lại anh câu ấy, nghĩa là : anh sao thế mà lại đi hỏi tôi sao thế ?

Loan cười ngắt :

— Chuyện hai người lần thắn qua ! Thời mới anh Nam đi rửa mặt rồi xơi cơm.

Ngọc ngạc nhiên quanh :

— Nhưng dà với khung đê đâu ? Chưa mang vào ?

— Đề cả ở Hà nội, nghĩa là ở Yên Phụ.

— Không mang đì ?

— Mang đi làm gì. Đã bảo đi ngủi mát là đi nghỉ mát. Tất cả hành lý chỉ có cái vali quần áo này.

Trong bữa cơm, Nam rất vui vẻ và ăn ngon lành. Chàng thuật chuyện đi xe hỏa. Buổi sáng chàng ra ga suýt nhỡ xe. Và chàng cũng mong nhỡ để đánh điện tín cho bạn nói không vào được. Vì lúc sún soạn ra đi, chàng thấy chán nản lả lùng, phải hết sức cẩn dàm mới rửa được cái mặt, chải được cái đầu. May mà vali quần áo, dãy tơ lại đã xếp xong từ tối hôm trước. Không thì cũng đến đánh ở lại nhà. Tôi phỏng phát vé hạng tư, một

người ăn mặc như bồi nhà tây chạy ra lo lắng hỏi chàng : « Thầy đi Nam phải không ? » Chàng đáp : « Tôi đi Thanh hóa » — « Thế thì chỉ còn ba phút nữa tàu chạy, thầy đưa tiền tôi lấy vé cho nào, một đồng mười lăm xu » Nam cảm động vì lòng tốt của người kia, và quên hẳn rằng mình đương do dự không biết nên đi hay nên ở lại. Hấp tấp chàng mở ví lấy đồng hai đưa cho người ấy, và chờ mấy phút sau nhận được cái vé với bảy hào rưỡi. Chàng tính nhầm và hỏi : « Vé một đồng hai hào rưỡi ? » « Không, có một đồng một bao rưỡi thôi, nhưng công tôi một hào » Kè đến đó, Nam phá lên cười. Ngọc và Loan cũng cười theo. Loan hỏi :

— Lúc bấy giờ hắn anh phải ngã ngửa người ra ?

Ngọc tiếp luôn :

— Vâng cảm động.

Nam, gọng triết lý khôi hài :

— Ở đời, cái gì có rồi mà không hết ! Mấy phút cảm động, hắn ta cho tôi cũng đủ làm tôi mãn nguyện rồi. Tôi còn muốn gì hơn nữa : Cái cảm giác lúc bấy giờ, bấy giờ tôi hay còn, cái cảm giác sung sướng thấy loài người đẹp đẽ. Cái « đẹp » đó thoảng qua khiếu tôi yêu đời tha thiết, yêu đời nồng nàn, dù chỉ yêu đời trong mấy phút. V. cái đẹp gì mà không thoảng qua, phải không, anh chị ? Sao ta tầm thường lại cứ muốn hưởng một cái đẹp lâu bền, một cái đẹp bất vong bất diệt ?

Ngọc ngắt lời :

— Anh sao thế ? Lần thứ hai tôi hỏi anh câu ấy.

Nam buồn rầu :

— Dễ thường anh cho là tôi điên chàng ?

Rồi đương chuyện nọ nhảy sang chuyện kia, chàng cười nói :

— Điện cũng có cái đẹp. Tôi vẫn muốn thuỷt thoảng điện chơi một lúc, nhưng khó mà đóng vai điện có tài như vợ anh chàng Kim-Nham.

Tôi nhớ ngày bé được xem đào Kỳ đóng vai diễn ấy. Đẹp không thể tưởng tượng được, người đẹp cũng có, nhưng cái đẹp thực, cái đẹp tự nhiên ấy tăng lên bởi phần vì cái diễn. Cặp mắt phản chiếu ánh đèn long lanh như ném lửa dục, cái miệng cười,.. không thể diễn hơn. Tôi nói thế, là vì hôm nay tôi đã được so sánh vai đào diễn của tôi với một người diễn thực. Cũng cặp mắt ấy, cũng cái miệng ấy. Sao mà hệt thế. Và vì hệt, nên sự liên tưởng đã khiến tôi thấy người diễn của tôi đẹp, tuy người ấy chẳng có một tí nhan sắc.

Loan cười ngắt lời :

— Có phải một người đàn bà không ?

— Phải đấy.

— Thế thì hôm vào đây chúng tôi cũng đã gặp. Tay nó cầm một bó rác và một nắm hương.

— Chính rồi. Có, bài đẹp không ?

Chắc chị không thấy đẹp vì chị không có một cô đào diễn ở trong óc. Còn tôi, tôi cho là đẹp, đẹp lắm. Nhìn đôi mắt liếc, cái miệng cười, cánh tay giơ ra vẫy, tôi nhớ lại cả một thời xưa, cái thời đẹp nhất của chúng ta, vì chúng ta chưa bị cái đẹp giả dối, cái đẹp sách, cái đẹp khoa học nó huyền diệu làm mất hẳn sự xét đoán của hai con mắt ngây thơ, thành thực và rất nghệ thuật

của chúng ta.

Nam thở dài nói tiếp :

— Đẹp. Sao ta lại cứ muốn một cái đẹp tuyệt đối ?

— Làm gì có cái đẹp tuyệt đối !

— Phải không anh, làm gì có cái đẹp tuyệt đối. Hãy nói cái đẹp hoàn toàn thôi. Nếu Dương quý Phi sống ở thế kỷ này, thi tập thể thao hai năm vị tất đã nhẹ bỏ được năm cân mỡ. Và nếu Tây Thi sống ở đời Đường minh Hoàng thì cái tấm thân mảnh giẽ ấy hẳn không được ông vua dâm dục kia đê con mắt tới. Cái đẹp còn tùy theo khí thế, tùy theo tính chất của ta. Nhất hồn hết trong bọn chúng ta lại có một cô đào diễn trong óc hay trong tim.

Loan cười hỏi :

— Vậy anh có một cô đào diễn trong óc hay trong tim ?

— Trong óc. Còn tim tôi thì... mời anh chị xơi cơm đi chứ. Cứ ngồi nghe tôi nói chuyện, có khi tôi, vltôi nhiều chuyện lắm.

Ngọc biết Nam nói láng nên im lặng nhìn vợ mình cười. Nhưng buổi chiều khi hai người đi chơi ngoài bãi biển, chàng bảo bạn :

— Anh buồn vì Trang đã lấy chồng phải không ?

Nam ngừng nhìn mảnh trắng chiều nhợt nhạt mờ mịn :

— Chừng anh cho Trang là cô đào diễn của tôi ?



Trang là con gái một người bạn của Nam và Ngọc, chủ một hiệu tạp hóa lớn ở phố Hàng Bông. Hơn hai năm nay anh em dùn bốn nói gả Trang cho Nam. Nam cười nhún lõi. Từ đó anh em coi như Trang là vị hôn thê của Nam, nhất trong bọn lại có mỗi người họ xa với Trang thường vui vẻ bảo Nam : « Được đẽ rồi tôi làm mối cháu cho anh. »

Nhiều câu thoại đã làm cho việc nhân duyên hờ của Nam trở nên cảm động. Trang mới mười sáu, Nam đã ba mươi hai. Một hôm anh em dắt Nam vào xem việc tiền định ở một ông thầy tướng số bày hàng noi khung cửa đóng của một hiệu khách — hàng nghĩa là một vuông vài rộng về hình mặt người, một cái tráp sơn thô, một bộ chân gá khô và một thể hương đặt ngang trên cái đĩa gỗ. Thầy tướng xem mặt, xem tay, hỏi tuổi Nam rồi đồng dạc nói : « Đường nhân duyên của ông muộn mẫn và ông sẽ lấy một người chỉ bằng nửa tuổi ông ». Anh em bạn vỗ tay cười reo khiên Nam thận đổi mặt : Chàng vẫn có tính bén lèn. Nam lo lắng vẫn vờ, cho việc này không khéo sẽ trở nên sự thực. Nhưng sự thực có gì đáng lo lắng đâu, sự thực thì lũ bạn nghịch ngợm đã móm lời thầy tướng số, dè trêu ghẹo Nam.

Lại một hôm Nam đưa hai người bạn vào hàng của Trang mua cho mỗi người một cái ca-vát mà chàng đã hứa biếu. Có lẽ vào hiệu ấy là một sự ngẫu nhiên, nhưng hai người kia tưởng Nam chủ ý muốn nhìn mặt Trang. Một người bảo Trang : « Ông Nam mua cho chúng tôi hai cái ca-vát giống nhau để làm phù đẽ cho ông ấy ». Trang vì chiều khách, nhất khách lại là bạn của cha mình, nên trả lời nhã nhặn : « Thưa ông, ông Nam sắp cưới vợ ? Vậy thế nào thầy cháu cũng sắp được ăn cỗ ». Người kia cười nói : « Cả cô cũng đến ăn cỗ chứ ? » Ra đường người ấy bảo Nam : « Anh có thấy mặt Trang ướt lệ không ? Trang tướng anh lấy vợ thực đấy mà ! » Nam không tin lời bạn, nhưng cũng cảm động.

Câu chuyện Nam và Trang kéo dài hơn hai năm, cho tới ngày Trang đi lấy chồng. Ngọc yên tri rằng Nam thất vọng vì mối ái tình bón cợt đã trở nên thành thực : Những cử chỉ và ngôn ngữ của Nam càng khiến chàng tin chắc rằng mình không lầm.

— Trang kè cũng đẹp đấy chứ ?

Nam cười thẳng thắn :

— Còn kè cũng gì nữa ! Đẹp hẳn đi rồi ! Các anh cứ đưa tôi, làm hôm Trang lấy chồng tôi cũng hơi bùn khoán, cảm động.

— Thế là ái tình đấy.

— Hôm cưới Trang, sao anh không đến ăn cỗ ? Lâm không mời chàng ?

— Có, nhưng tôi đi vắng.

— Hôm ấy tôi có đến. Rõ khô, anh ạ, tự nhiên tôi đâm bến lèn nói

chết chử. Lúc ở nhà ra đi không nghĩ gì, nhưng lúc ngồi vào bàn tiệc và thoáng thấy bóng Trang, mình không giữ được mim cười nữa, cái mim cười ngượng ngáp đến hay. Biết thế dừng đến cho xong.

Ngọc nhìn Nam, tỏ vẻ buồn rầu :  
— Cũng tại anh. Giá anh cứ ngồi lời hỏi Trang thì làm gì mà Lâm không gả.

Nam cười :

— Thời xưa đến lúc người ta lấy chồng là dù lầm rồi. Từ giờ ta xếp câu chuyện ấy lại... Các anh sẽ có một câu chuyện khác, mà có lẽ không phải chuyện xưa nữa.

— Chuyện gì mà quan trọng lắm thế ?

Nam yên lặng ngừng nhìn phía xa, mắt mờ màng, linh hồn ngây ngất trong tiếng sóng đèn đều. Trang chiều như miếng giấy trắng gián lèn trời, và vì quá mỏng dễ lộ cả nền xanh. Bóng Nam cúi xuống quay nhìn thẳng vào mặt bạn, hỏi :

— Tôi có thể còn yêu được không ?

Ngọc cười :

— Câu hỏi mới lạ lùng. Anh tự hỏi anh có lẽ hơn là đem hỏi tôi.

Nam giọng thản nhiên và nghiêm trang :

— Tôi đã tự hỏi tôi trong hai tháng nay rồi. Bởi tôi không thể trả lời tôi được, tôi mới đến hỏi anh.

Ngọc vẫn cười vì cho là bạn dừa :

— Chỉ vì thế mà tôi được hàn hạnh anh vào chơi... Anh có đọc cái truyện ngắn của Maupassant, truyện gì tôi quên mất tên. Trong truyện, một bà tước trước khi nhận lời lấy vợ của di Paris để thí nghiệm xem mình còn có thể yêu được nữa không ? Vậy anh đã thí nghiệm chưa ?

Nam gật :

— Đừng nói rõ nữa, anh. Câu chuyện quả không có gì đáng rõ. Đây này. Năm nay tôi bám ba rồi, nghe là đã quá cái tuổi mơ mộng.

Ngọc vẫn giọng điệu cợt :

— Những người chơi bài không mục đích thì bám ba đã bắt đầu lảng mạn, đã bắt đầu mơ mộng là sớm quá. Còn các nghệ sĩ thì mơ mộng suốt đời, vì suốt đời theo đuổi cái đẹp rất khó chiều.

Nam nói tiếp, làm như không để ý tới lời bạn :

— Đã bao lần tôi phu đẽ cho bạn tré hơn tôi. Trong số đó có anh. Còn số đám cưới tôi đã dự thì không nhớ xué nữa. Tôi thường dừa bao bạn : « Tôi sẽ lấy cô phu dâu già nhất Hà-nội ». Nhưng mà có số thực, anh à, và số tôi có lẽ phải lấy người bằng nửa tuổi tôi như lời thầy tướng đã đoán.

Ngọc cười :

— Nghĩa là mười sáu tuổi rưỡi ?

— Thời, cứ cho mười bảy tuổi.

Câu chuyện cũng hơi ly kỳ...

Ngọc cười càng to :

— Ly kỳ ? Ly kỳ thực ư ?

(Còn nữa)

Khai-Hung

## Đổi tem mới lấy tem cũ

Còn mua một giá cao tem Bông-đương và Pháp hạng to thời (hang nhỏ chủ mua hàng tem 7 xu trở lên) đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch, không rách. Ai có gửi về tôi sẽ đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới dùng dan thu. Chỗ 6,

N - k. Hoàn

7, Block head Noid — Heroi

## Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi ?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rủi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu PHỤC-HUNG Y - QUÁN Cholon bào chế được tin dụng nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mưu le, đứt tuyết và đẻ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc PHỤC HUNG.

## Bắc-phê-linh-dược

Trị các bệnh ho mởi phát, ho khàn, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, đẻ rồi ho sán hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đầu xây xẩm, mắt ngứa, ôn lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p00.

## Phụ nữ bách yết

Trị kinh nguyệt không đều, haj trôi sụt. Huyệt kinh bầm dột, huyết kinh khí nhiều, khí ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắc da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp Bach-yen-hoan thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau co thai.

Giá mỗi hộp 1p00

## Cố-tinh-ich-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng tinh, Huỵt tinh. Các chứng hồi hộp, choáng váng, đầu xây xẩm, hết liền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỏi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thay hàng hái, làm việc phần chấn hòn lõi, không biết mệt, hết mồ mộng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là hết tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc Cố-tinh-ich-tho là ở chỗ bình không trả lại.

Giá mỗi hộp 1p00

(Gửi Contre Remboursement)  
Tổng phát hành phía Bắc:  
VĂN HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :  
VỐ-BÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Dãi Haiphong  
Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Calates Hanoi

## Ai muốn ?

ĐẠI-LÝ BÁN

## Rượu Dầu

(Lê - Quỳnh, Quảng Bình)

là một thứ rượu mùi, vừa ngọt vừa bùi làm toàn chất tươi.

Viết thư về thương lượng với  
Tổng phát hành

Maison Ngõ Nhu

49, Rue de la Gare — Vinh

## MUỐN ĐẸP

các bà, các cô

chỉ nên dùng

SỮA, KEM,

PHẤN, SẮP

← X N N O X ←

← CÁC DẠC SẢN CHỢ THỊ MON CHẾ RA

←

BẢN TẠI

các hiệu báu

chỗ Tây, các

cửa hàng to

hoặc tại ĐẠI-LÝ

8, RUE RICHAUD

HANOI

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

←

Ý NGHĨA

# CUỘC CÁCH MÊNH PHÁP



UỘC cách mệnh trọng đại năm 1789 của nước Pháp đối với phần đông dân ta không có ý nghĩa gì. Và ngày kỷ niệm hôm dân thành Paris nỗi lén phá nhà ngục La Bastille đối với họ chỉ là một ngày hội náo nức, đầy cờ treo, ánh đèn điện và trò chơi: họ bảo nhau là ngày hội tết, nhưng có thể thôi, còn tại sao mà có ngày hội ấy, họ không bao giờ đến?

Đó là một điều lầm lởa. Vì ngày kỷ niệm ấy không phải chỉ đáng làm kỷ niệm riêng cho nước Pháp. Cái đặc điểm của cuộc Đại-cách-mệnh Pháp, là những nhà anh hùng làm cuộc cách mệnh ấy đã ngã bùi dến toàn thể nhân loại, là những nguyên tắc tốt đẹp họ đã nêu cao không phải chỉ để thực hành cho một dân tộc, một giống người, mà là để chung cho hết thảy mọi người, không phân biệt gì da vàng, da trắng bay da đen, không phân biệt gì dân tộc lập bay là dân thuộc địa.

Vì lẽ ấy, chúng ta có nghĩa vụ và có quyền coi sự kỷ niệm cuộc



Voltaire nhà anh hùng kia, nên chúng ta yêu những nguyên tắc ấy.

Nhưng, trước khi nói đến những nguyên tắc ấy, ta hãy tự hỏi: tại làm sao lại có cuộc Đại cách mệnh Pháp? Một cuộc cách mệnh đã thành công như cuộc đại cách mệnh Pháp không phải chỉ sự chiến thắng nhất thời về quân nhuệ, nó là cái kết quả tất nhiên của chế độ kinh tế thủa ấy và của sức mạnh của trào lưu tư

tưởng chính đáng và hợp với lòng người. Thưa ấy, chế độ phong kiến đến lúc tàn, mà những kẻ thù lợi về chế độ ấy, vua và quý phái, cứ khăng khăng giữ lấy địa vị của mình. Nhưng vua và quý phái là một số ít. Số nhiều, nghĩa là phần đông dân Pháp, đương mong mỏi một trật tự mới, đợi chờ một sự thay đổi cần phải có.

Giai cấp tư bản, một giai cấp thành hình từ thời đại trung cổ, lúc ấy đã trở nên hùng cường, vì giàu có, đương mong chiếm lấy chính quyền để phá tan cái chế độ cũ không hợp với sự khuếch trương về thương mại và công nghệ. Họ phải trả thuế, trái lại, bọn quý phái và giáo sĩ, không những được miễn mà còn được hưởng nhiều đặc quyền bất công.

Nhưng không phải chỉ riêng giai cấp tư bản mong mỏi sự thay đổi.

Dân quê — dân quê độ ấy chiếm đại đa số ở bên Pháp, họ có độ 22 triệu người mà dân số của nước Pháp chỉ là 24 hay J. J. Rousseau

25 triệu — dân quê phải đóng thuế rất nhiều và rất nặng cho vua, cho bọn quý tộc, cho bọn giáo sĩ. Họ sống một cách điệu đứng khỗ sở, lúc nào cũng lo đói rét. Lẽ tự nhiên là họ không yêu gì chế độ cũ nữa.

Ngoài ra, những nhà triết học, những nhà văn sĩ, những người trí thức đều đem những tư tưởng mới làm náo động lòng dân. Montesquieu phát minh ra thuyết phân quyền để phá đồ sự chuyên chế; Rousseau nêu lên chủ nghĩa dân quyền và mở một xã hội bình đẳng và đạo đức đến tận diêm; Diderot, Voltaire, d'Alembert và nhiều người khác nữa lúc nào cũng tán dương lòng tin ở khoa học và ở lẽ phải, nêu cao ý tưởng bình đẳng và tự do, những nhà kinh tế học thì tuyên bố rằng cần phải đề cho sự thương mại và công nghệ

được tự do cạnh tranh, cần phải phá đồ cái chế độ phong kiến; có kẻ lại cho nguyên nhân của sự thất bại của xã hội là do ở sự bất bình đẳng về tài sản và nêu cái lý tưởng chia đều của cải để



La Fayette

khỏi có kẻ giàu người nghèo.

Bấy nhiêu người đều gom góp tài liệu và sức mạnh để đánh đổ một chế độ thế tối phải tiêu diệt: đó là nguyên nhân của cuộc Đại cách mệnh Pháp vậy.

Nhưng nếu chỉ là vì quyền lợi không thôi mà có cuộc đại cách mệnh kia thì phong trào cách mệnh không được trong nước và ở khắp Âu châu hưởng ứng một cách bồng bột đến thế. Những nhà cách mệnh Pháp hồi bấy giờ còn có cái chí hướng cao siêu, cái lý tưởng đẹp đẽ, là để đến cho người ta những điều phàm là người ta cũng mong mỏi ước ao: bình đẳng, tự do và bác ái. Saint Just, một người trong đám anh hùng ấy, có nói một câu rằng: « Phải làm cho trong nước không có một người nghèo, một người khổ: chỉ lúc nào làm được như thế chúng ta mới làm xong một cuộc cách mạng chân chính và lập thành một nền cộng hòa chân chính ». Câu ấy đủ tỏ cho ta biết lòng nhân đạo bão hiệp của các nhà cách mệnh Pháp.

Lòng nhân đạo, bão hiệp ấy,



Mirabeau

chỉ knóng cao siêu ấy, lý tưởng đẹp đẽ ấy, ta thấy hun đúc cả lại trong tờ tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền ngày 26-8-1789. Tờ tuyên ngôn đó đại dề đặt nền tảng lênh mày điều này:

1) Người ta sống trong sự tự do

và bình đẳng về quyền lợi.

2) Mục đích của xã hội là để giữ và bảo vệ nhân quyền.

3) Quốc dân là chúa tể trong nước.

Nếu tảng ấy đến bây giờ vẫn còn vững như núi Thái sơn và những lý tưởng nêu cao từ độ ấy bây giờ vẫn soi sáng cho thế giới.

Người khố tính có thể chỉ trich rằng bắn tuyên ngôn nêu cao tự do và bình đẳng nhưng không tìm phương pháp đích xác để làm cho mọi người được bình đẳng và tự do; hơn nữa lúc nói đến quyền có tài sản, bắn tuyên ngôn ấy còn dọn đường cho một sự áp chế khác, sự áp chế của gai cấp tư bản.

Nhưng không bao giờ nên lấy hiện lại làm căn cứ để mà chỉ trich quá khứ, muốn công bình cần phải nhìn vào thực tế hồi cuộc cách mệnh Pháp xảy ra. Văn hay rằng muốn cho được tự do



Montesquieu

hắn, loài người cần phải thảng van vật, nghĩa là cần phải đến một trình độ khoa học khá cao, người ta có thể bắt máy móc làm việc thay mình được, và muốn cho có bình đẳng, phải mưu cách nào cho mọi người lúc vào cuộc đời đều ngang nhau, vẫn hay rằng cuộc đại cách mệnh Pháp không giải quyết đến triệt để hai vấn đề quan trọng ấy, nhưng bồi bối giờ nhân loại chưa tiến bộ bằng bấy giờ thì sự giải quyết triệt để ấy không thể có được.

Nhưng giải quyết chưa đến nơi đến chốn mặc lòng, nêu cao những lý tưởng bất diệt tự do, bình đẳng, dân chủ, bác ái, cuộc Đại cách mệnh Pháp cũng đã làm được một kỳ công, lưu cho hậu thế một sự vang báu.

Bao nhiêu người có tinh thần dân chủ, bao nhiêu người bị áp chế, bao nhiêu người có lòng bão hiệp, nhân đạo đều phải đứng dậy, cung kính chào sự kỷ niệm ngày chiến thắng của cuộc Đại cách mệnh oanh liệt ấy.

Hoàng Dao

## Đặc biệt trong một tháng, sửa điện tinh nura tiên

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lumen thịt, Son tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô  
SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đep mai, thân thè son săn đều dặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.  
Mlle Hà chỉ giúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage v. v...

## LỜI BÀN

thêm về từng điều  
trong bản tuyên cáo

Điều thứ nhất. — Điều rõ quyền  
sống của mọi người và của một  
quốc dân theo lý tự nhiên : phẩm  
giá người không lấy giá thế làm mục  
thức. Người ta chỉ chú trọng về  
« đức độ và tài năng » (như sẽ nói  
ở điều thứ sau).

Điều thứ hai. — Điều tuyên cáo  
về tự do cá nhân này là một điều tha  
thiết nhất của quốc dân Pháp mà  
hồi cõi chính thể độc đoán không  
bao giờ được nhận đến. Trước năm  
1789, dân không có một chút tự do  
nào, không có một sự công bằng  
nào bênh vực ; cuộc đời hoàn toàn  
ở trong tay bọn quyền quý, họ có  
thể bỗng dưng bắt giam cầm lúc  
nào cũng được : họ được nhà vua  
hoặc những người có quyền thế  
đem bắn những « tờ đóng dấu sẵn  
của nhà vua » viết tên ai vào đấy  
tức là có thể bắt người đó phai ngồi  
tù. Điều tuyên cáo trên vừa là lời kết  
sự hả khắc bắt nhân ấy, vừa  
công nhận quyền sở hữu của nhân  
dân. Sự công nhận đó đảm bảo  
tài sản của người dân, không một  
quyền lực nào xâm phạm tới.

Điều thứ ba. — Truất bỏ quyền tối  
cao của nhà vua và cái nguyên tắc  
« quân quyền là do trời ban phó »,  
bản tuyên cáo coi những chức vị  
nhà nước chỉ có cái phận sự làm  
công việc cho dân : dân là chủ, dân  
có quyền lập ra những luật và tuyên  
cử những người làm việc cho mình.

Điều thứ tư. — Điều này định rõ  
giới hạn của tự do cá nhân. Người  
nào cũng có tự do, nhưng quyền tự  
do của người này không được thiệt  
hại đến quyền tự do của người  
khác. Pháp luật do toàn dân lập  
sẽ làm mục thước cho sự thực  
hành điều tuyên cáo này.

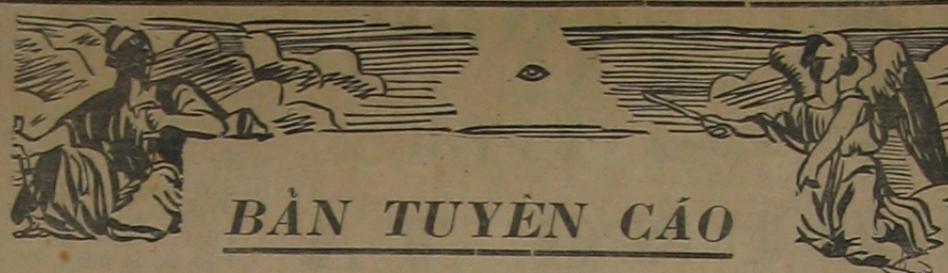
Điều thứ năm. — Luật pháp cũng  
phải có giới hạn (cũng như tự do  
có giới hạn của tự do). Điều tuyên  
cáo này tránh được những sự lạm  
dụng.

Luận lý là « thứ luật pháp tinh  
thần » vừa kết án hành vi làm  
thiệt hại đến người khác, lại vừa  
nghiêm trách cả những điều làm  
thương tổn đến phẩm giá chính  
mình. Luật pháp của xã hội khác  
với luận lý, chỉ chú trọng về điều  
thuộc về ngoài tâm giới : luật pháp  
không cấm đoán hoặc bắt buộc  
theo hết mọi hành vi.

Điều thứ sáu. — Nhờ có điều  
tuyên cáo này, lối xét xử không đòi  
trắng thay đen theo tiền tài, thế  
lực của từng người cao hay thấp ;  
những người có quyền thế đến đâu  
khi phạm tội cũng bị kết án theo  
luật chung, và người công dân nào  
cũng lên được những địa vị cao,  
miễn là có tài năng xứng đáng.

Điều thứ bảy. — Điều này ngắn  
cảm rõ ràng sự lợi dụng quyền thế  
để áp bức dân mà ta thấy trong  
việc dùng những « tờ lệnh trước ;  
dẫn » đã nói sau điều thứ hai.

(xem tiếp trang 15)



## BẢN TUYÊN CÁO

# NHÂN QUYỀN VÀ DÂN QUYỀN

**C**HỐNG LẠI các điều bất công, các việc áp bức của chính thể quân chủ, Hội-Nghi Hiến - Pháp năm 1789 dựa theo lý thuyết của những nhà văn có tư tưởng cách mạng như Voltaire, Rousseau, Diderot, Montesquieu, đã soạn một bản tuyên cáo trong đó có 17 điều-khoản, qui định và giải thích về quyền lợi của người và của công dân. Bản tuyên cáo ấy là một công nghiệp lớn và rực rỡ trong cuộc Đại cách mạng Pháp, một lứa dài tốt đẹp dừng nên bởi lòng hâm mộ do, nghĩa binh đẳng và tình bác ái. Bản tuyên cáo nhân quyền và dân quyền không phải chỉ định riêng huyền của dân Pháp. Đó là những ý nguyện chung cho các dân tộc trên thế giới, những nguyên tắc có thể thích hợp với người Pháp cũng như với người Đức, làm phương châm cho dân da trắng cũng như dân da đen.

Nhân lẽ kỷ niệm một cuộc cách mạng vĩ đại nhất hoàn cầu, một cuộc giải phóng rực rỡ để cứu dân tộc Pháp thoát khỏi vòng chuyên chế và cho họ sống cuộc đời rộng rãi, tự do mà họ được hưởng đã một trăm năm mươi năm nay, chúng tôi đích đáng bản tuyên cáo dưới đây để thêm một tài liệu cho các bạn muốn khảo cứu về cuộc cách mạng nước Pháp.

N. N.

Điều I. — Người ta sinh ra và  
sống ở đời là được tự do và bình  
quyền, phẩm sự phân biệt trong xã  
hội, có vì công ích mới được đặt ra.

Điều thứ II. — Mục đích đoàn thể  
chính trị nào cũng là bảo trọng những  
quyền tự nhiên và bất diệt của nhân  
dân ; những quyền ấy là quyền tự  
do, quyền sở hữu, quyền an toàn và  
quyền đề kháng sự áp chế.

Điều thứ III. — Cái nguyên tắc của  
mọi chủ quyền là do & quốc dân ;  
không có đoàn thể nào được thi hành  
một chính quyền không do quốc dân  
mà có.

Điều thứ IV. — Quyền tự do là  
quyền được làm những điều gì không  
thiệt hại đến người khác, bởi vậy việc  
thi hành những quyền tự nhiên của  
mọi người trong xã hội phải lấy việc  
hưởng quyền tự nhiên của người  
khác làm giới hạn, các giới hạn ấy  
được có pháp luật mới xác định được.

Điều thứ V. — Pháp luật chỉ có  
quyền cấm những điều có hại cho  
công chúng mà thôi. Pháp điều gì  
luật không cấm thì không thể ngăn  
giúp người ta làm được và điều gì  
luật không bắt làm thì không ai có  
thể cưỡng bách phải làm.

Điều thứ VI. — Luật tự là điều  
phát triển chí ý chung cho mọi người ;  
phẩm công dân nào cũng có quyền  
tự mình hoặc do đại diện của mình  
lập ra luật ; dù đồ bảo hộ hay đồ  
trừng phạt, luật đối với mọi người,  
phải cùng là một cả. Bởi với pháp  
luật, mọi công dân đã là bình đẳng  
thì ai cũng có thể tùy tài mà được  
sung các chức vị, các quyền trước ;  
ngoài cái đức tính với tài năng ra,

không có phân biệt gì cả.

Điều thứ VII. — Nếu không đúng  
các trường hợp do luật đã định và  
không hợp với các thể thức do luật  
bắt buộc, thì không ai có thể bị cáo,  
hay bị giam được. Phản kháng nào vận  
động làm ra những mệnh lệnh trái chế,  
ban bố, thi hành hoặc cho thi hành  
những mệnh lệnh trái chế thì phải  
trừng phạt song người công dân nào  
biết hay bị bắt đúng phép thì phải  
vâng mệnh lệnh ngay, nếu cưỡng bách  
thì có tội.

Điều thứ VIII. — Luật chỉ được  
đặt ra những hình phạt nào thực  
cần thiết mà thôi, và điều luật nào  
hỗ không được đặt và không tuyên bố  
từ trước khi xảy ra tội phạm và  
không thi hành đúng phép thì không  
ai có thể bị trừng phạt theo điều luật

Điều thứ IX. — Phản người bị  
cáo nào cũng coi như là oan, cho  
đến khi có án kết, nghĩa là oô tội.  
Nếu xét ra cần phải bắt người ấy  
thì cũng không được dùng cách tàn  
nhẫn và ách mà bắt, hổ trái lè sẽ  
phải trọng phạt.

Điều thứ X. — Không có ai phải  
lo ngại về tư tưởng của mình, dù về  
tôn giáo cũng vậy, miễn là sự biến  
lộ không trái ngay đến trật tự của  
công chúng do pháp luật định ra.

Điều thứ XI. — Việc tự do thông  
đạt ý kiến và tư tưởng là một quyền  
hạnh trong các quyền hạnh rất quý của  
người ta. Vậy phẩm công dân nào  
cũng có thể được tự do ngôn luân,  
tự do trước tác, tự do ăn chơi, trừ  
ra khi lạm dụng quyền tự do ấy

thì phải chịu trách nhiệm theo như  
pháp luật đã định.

Điều thứ XII. — Muốn bảo vệ cho  
quyền hạnh của người ta và của công  
dân cần phải có binh lực ; vậy thị  
cái binh lực ấy đặt ra là vì lợi chung  
cho mọi người, chứ không phải vì  
lợi riêng cho những người giữ  
binh lực ấy.

Điều thứ XIII. — Muốn bồi bù cho  
binh lực và cho nhà nước có tiền để  
chi tiêu thì cần phải đặt ra thuế công;  
thuê ấy phải phân bù cho các công  
dân cho đến, nghĩa là tùy với cái  
năng lực của từng người.

Điều thứ XIV. — Phản người công  
dân nào cũng có quyền được tự  
minh, hoặc do đại diện của mình xét  
khoa thuỷ có cần hay không,  
được tự do ứng thuận khoán thuỷ,  
được xét việc chi dụng thế nào, ấn  
định cái phần thuỷ mỗi bang bao  
nhiêu, ấn định cách đánh thuỷ cùng  
là thời hạn đánh thuỷ..

Điều thứ XV. — Bất cứ đối với  
công chức nào, xã hội cũng có quyền  
được hỏi đến việc làm của công chức  
ấy.

Điều thứ XVI. — Xã hội mà các  
quyền hạnh của người ta không có  
giá để bảo chứng và quyền chính  
không có phân biệt, thi xã hội ấy  
không có hiến pháp.

Điều thứ XVII. — Quyền sở hữu là  
một quyền thiêng liêng và không thể  
xâm phạm, cho nên không có ai bị  
mất được, trừ ra vì sự công ích bắt  
buộc hiến nhiễu và xét ra đúng pháp  
luật mà lại có bồi thường trước cho  
công bằng thì không kẽ.



# TRÔNG CÙM

## CHUNG TA KHÔNG BIẾT THỞ'

Những điều kiện  
cần của sự hô hấp

**M**UỐN cho sự thở có kết quả tốt thì không khí ta thở phải trong và công việc hô hấp phải hoàn toàn và đầy đủ.

Bác sĩ Pescher là một nhà dạy khoa tập thở có tiếng, quả quyết rằng, trong tình trạng hiện thời của nền văn-minh và cách sinh hoạt của chúng ta, thì trong hai điều kiện trên, không có điều nào thi hành được chủ dáo. Vì thế việc thở của ta, dầu cả trong những trường hợp tốt hơn hết, cũng vẫn xứng đến một mức nào đó. Sự khuyết diêm hàng ngày ấy là một nguyên do chính làm hại sức khỏe và rút ngắn bớt đời sống của ta.

Trước hết ta hãy nói về sự trong sạch của không khí. Cái đó hầu như không có trong những tinh thành lớn; nhưng chúng ta không thể làm gì được. Chỉ có những nhà cầm quyền là có cái trách nhiệm thi hành những đạo luật về vệ sinh mà người ta đòi rất đãi bấy lâu nay.

Bây giờ ta hãy xét đến cái điều chỉ do riêng ở phần ta, nghĩa là cái lượng thở của ta. Nếu ta làm được hoàn toàn ba cách thở dẫn ra trong số báo trước thì tốt lắm; nhưng



— Anh trông thấy tuyệt bao giờ,  
anh nói điên.

— Bầm thay, quả có, ở nhà con,  
chị con tên là Tuyệt.

### MỘT CÁCH TẬP THỞ RẤT TỐT<sup>(1)</sup>

nếu ta làm hỏng thì phải co i chừng nhất là khi nào ta còn cách xa những con số nhỏ nhất nói ở đây. Tuy thế ta cũng cứ yên tâm, vì tất cả những khuyết diêm trong việc hô hấp có thể sửa đổi dần dần bằng cách kiên nhẫn luyện tập lại.

Có lẽ ta tưởng chỉ việc đứng trước cửa sổ ngồi và tập vài cử chỉ về cách vận động hô hấp là đủ... Nhầm quá! Như thế ta sẽ bắt ta thở một cách vô ích. Ta sẽ thấy chóng mặt khó chịu ngay. Áy cũng như ta cho máy ô-tô lúc chạy chậm ăn một số dầu súng chỉ cần cho xe lúc chạy thật nhanh. Một số động y-si và nhà vệ sinh cấm những cách vận động ấy, cho như thế là nguy hiểm. Ta chớ tọng không khí như tọng thức ăn (xin lỗi sự so sánh) cho một con ngỗng đẽ nó chóng béo!

#### Thở bằng bắp thịt.

Cái phương pháp hay là làm cho ta khát không khí, cho ta thèm muốn dưỡng khí. Làm cách nào? Bắt bắp thịt da làm việc, vì chính bắp thịt cần dưỡng khí chứ không phải phổi ta. Phổi chỉ ở giữa giao dưỡng khí cho máu dè máu phân phát đi khắp các thứ thịt, và riêng bắp thịt.

Làm những cách vận động hô hấp, được lắm! Nhưng chỉ sau một hồi tập thở mà phần nhiều các bắp thịt đã cử động. Vả lại tự nhiên lúc ấy ta thấy cần phải thở mạnh, và cũng thở mau hơn nữa. Sự khát dưỡng khí đó, ta có thể gây nên bằng những cách tập thở thông thường như tập tạ, truyền bóng hay vận động theo lối Thụy-diển. Ta cũng có thể dùng cách đi rảo bước ở ngoài không.

Phải chọn lúc dạ dày lép để không có gì cản trở sự chuyên động của lồng ngực. Bác sĩ Pescher khuyên ta nên tập tùy theo từng khi: khi đói; khoảng giữa buổi sáng; trước bữa ăn hay sau bữa ăn

ít ra một giờ rưỡi. Nếu tập trong phòng, phải chọn, một gian thoáng khí, nhiều ánh sáng và ít đồ đạc hơn hết. Sau khi tập, đừng thở cho sâu và thong thả.

Nên nhận kỹ: phải hít vào dằng mũi, và sẽ phồng mũi lên. Như thế ta hít vào được dễ dàng và yên lặng. Nếu không hai lá mũi sẽ dán vào đường trung tâm, bịt một phần lỗ mũi đi, khiến ta thở khó nhọc và rít lên thành tiếng. Khi thở ra cũng vẫn phải thở ra dằng mũi nở to. Bác sĩ Pescher không ngăn ta thở ra dằng mồm, vì như thế sẽ tổng được hết không khí ra. Giáo sư Guéniat, sống tới 102 tuổi, cho lối thở ấy (hút vào dằng mũi, thở ra dằng mồm) là một cớ dã khiến ông được sống.

Cách hô hấp phải theo một nhịp nào? Những nhà chuyên môn cũng chưa đồng ý về vấn đề này. Ông thi cho là hít vào phải lâu hơn thở ra, ông thi cho là trái lại như thế. Nhưng hình như, bắt cứ ở trường hợp nào, cũng phải hít vào thong thả và sâu, nghỉ một chút rồi thở ra cho thật hết hơi. Song nên thay đổi cách tập, thí dụ theo phương pháp của bác sĩ Diffré: xem đồng hồ khi tập thở.

Lần thứ nhất và trong ba phút, ta hít vào 3 giây và thở ra cũng ngắn ấy thời giờ, không nghỉ. Sau vài hôm, ta tập hít vào 4 giây, thở ra 4 giây; rồi khi đã tập thở như thế được hoàn toàn, ta tập đến cách thở tốt hơn hết: 5 giây hít vào, 5 giây thở ra. Nhưng phải coi chừng, mỗi lần tập không được lâu quá một phút.

Sau hết, ta cũng có thể tập thở thong thả, theo phương pháp của bác sĩ Pauchet. Phải tập hít vào được tới 20 giây, ngừng lại 20 giây, thở ra 20 giây. Cộng lại như thế là một phút.

Tùy ý ta muốn chọn một phương pháp nào ở trên cũng được, nhưng nhất là phải tập một cách kiên nhẫn, đều đặn, để giữ vững cái lượng thở của ta và nhất là làm cho tăng lên nếu lượng ấy không đủ. Áy là cách giản dị hơn hết và rẻ tiền hơn hết giữ cho ta được mạnh khỏe và trẻ trung...

Bác sĩ A. Saint-Agne  
(Je sais tout) — M. dịch

Phải uống thuốc để trừ tuyệt những bệnh di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, lưng đau, gối mỏi, mắt hoa, tai ứ và ban đêm hay đi tiểu v.v.

Nhưng, dùng thuốc không hay, không trị được bệnh tốt hơn dùng dung. Muốn có thuốc hay và khỏi lo tiền mất tật còn, xia hỏi cho được

SÂM NHUNG BÒ THẬN  
của Phục-Đáng Được-H

# NGÀY NAY

Bài xuân Phái, Hanoi. — Mùa nực sao, ngay  
đêm tối thường ngủ ngoài trời (plain au ci),  
như vậy có lợi gì đến sức khỏe?

— Nên nằm chỗ thoảng, chứ không  
nên nằm ngoài trời luôn luôn, có thể  
bị cảm, vào lúc người yếu. Cảm thể  
khi rất nguy hiểm. Tôi biết một người  
rất khỏe mạnh, tắm xong lên gác thư  
ngủ, bị cảm tái phổi — ta gọi là ca  
nhập tâm — mà chết. Tốt hơn hết  
nên cần thận.

Nguyên văn Kinh, V. M. — Một cô g  
chưa có chồng mà chưa hoang thi nên bin  
phẩm bằng cách nào?

— « Chưa chồng mà.. chưa », d  
vẫn là câu nói mỉa mai trong ý ng  
nhieu người. Luân lý cũ đối với hạn  
« gái mẹ » lại càng khắc nghiệt n  
Tuy vậy, bây giờ người ta hiểu bi  
rộng rãi hơn, nên có gái mẹ chỉ là m  
người đáng thương chứ không đ  
trách. Người ta ai cũng có những lú  
hèn yếu, nhất là một cô gái bị nhữn  
lời ngon ngọt của bạn trai quyền r  
Kê đang trách hơ hơ là người con tr  
đã làm việc ấy, rồi trốn tránh trách  
nhiệm của mình.

Melle Tường-Thi, Phnom-Penh. — Sa  
khoa học không nghiên cứu về « già trốn  
máu đẻ » và dân ông có kính ngayet nh  
dân bà? \*

— Gà trống mà đẻ, đó là một sự b  
thường của tự nhiên, có thể có, vì m  
sự thay đổi trong cái trứng. Công n  
dân ông có mang, do sự lẩn lẩn của b  
bảo tha. Dân ông có kính cũng ở v  
trường bý ấy, chỉ là những cái b  
thường, không có gì đáng chú ý.

Lê phúc Khương, Trực Ninh. — Tại lâm  
sao ở huyện có một số ít người, gọi là nh  
lâm không lương chỉ châm bóp cõi anh giố  
lấy tiền, thấy ông sứ về thời lâm ra ngoái  
lại không có lương?

— Cái « chế độ » nho lai ở các huyện  
rất là có hại cho dân. Họ dọa nạt hay  
bit mắt dân nguy đe kiềm tiền, đóng lâm  
mỗi giới giữa quan và dân về cách.. ăn  
tiền, cố nhiên! Chỉ bỏ bần bạu đó đ  
là tốt! Nhưng việc cải cách lợi ấy  
bao giờ thi hành được, vì đó là cả ch  
độ quan trường phải thay đổi hẳn.

Lê phúc Khương, Trực Ninh. Lý trưởng  
là người làm việc tốt cho chính phủ, sao  
lại không có lương?

— Nhiều người đã bàn nên phát lương  
cho các lý trưởng và coi bộ như một  
viên chức nhà nước. Đó là một ý kiến  
hay, tránh khỏi những mâu thuẫn làm

## CHUYỆN

Sâu bọ có những tai ở chân và hắng hà sa số mũi ở khắp mình mẩy

Có những tai ở ống chân, đó là lạo hóa bắt sâu bọ phải chịu cái số phận ấy. Song tai những con vật nhỏ không có xương sống ấy rất thích hợp với sự sinh hoạt của chúng và chúng ta có thể thấy, không phải khó khăn mấy, những tai ở ống chân, chỗ gần bắp chân của nhiều giống sâu bọ quen biết như chún, rết, cáo-cáo.

Chúng ta dũng mài để nhận xét các mài và chúng ta chỉ có một bộ phận ấy. Sâu bọ thì khác, chúng ngửi bằng những bộ phận rất nhỏ mà bác sĩ MacIndoo đã tìm ra cách đây không lâu lâm và ông gọi là những lỗ khứ quan (pores olfactis). Theo ông, những lỗ ấy có ở khắp mình, đầu và chân những con vật nhỏ. Càng ở trật cao (so sánh thứ bậc theo bộ phận trong cơ thể) bao nhiêu, các lỗ dẽ ngửi càng tách rời nhau nhiều ở chân, ở cánh và ở gần miệng. Gần đây ông MacIndoo đã làm được một thứ « kinh biền để dùng riêng về sâu bọ » và nhờ có cái đồ dùng ấy, ông đã do được cái khiếu ngửi của nhiều giống sâu. Ông là người thứ nhất đã cho ta một cái bằng cờ

### Lòng hối hận của một anh kẻ cắp

Vì thế dù mới đây tỏ ra rằng trộm cắp cũng có khi biết hối. Như cách đây không lâu một người bẩn đồ ngoc có nhận được một gói bảo vật đã bị mất trộm. Trong gói có kèm một lá thư của « anh chàng lâm cảm biết hối ».

Nhiều thí dụ khác tỏ ra rằng chúng cũng có một tinh tình nhã nhặn lịch sự. Trước hôm về nhà chồng, một cô gái bị quản gian đến lấy hết các bảo vật nhưng không dụng tới quần áo và để một lá thiệp lại mừng.

Nhưng không phải bao giờ sự lễ phép cũng được đổi lại từ tế dân. Một anh trộm & Gia-nã-dai vào một nhà kia lấy tiền và chối chủ nhà vào ghế. Ít bữa sau, chủ nhà nhận được thư của kẻ trộm xin lỗi đã xử sự như thế, viễn lô rằng vì tình thế lúc ấy bắt buộc và nhiều lẽ khác xem ra cũng có lý.

Rồi người ta bắt được ở một thành phố gần đây một người mang súng lục. Nha cảnh sát hỏi người ấy là ai trộm, nên so chửi người ấy với chữ bút thư trên.

Và vì thế, cái người lịch sự kia đã phải tội vì cái tính quá thiêp liêp của mình.

(Robinson)



— Chị không dại đưa chị Lý à?  
— Tôi không dại.  
— Trước chị chơi thân với chị Lý  
lắm kia mà.  
— Nhưng đến khi chết chị ấy có dại  
đưa giái tôi đâu.

ở Ayr, đã đồng lòng chuẩn y việc kết án « cái thái độ nhũng nhác lầm luật Anh, trong những thời kỳ nghiêm trọng như ngày nay, mà ruya chè một cách quá đà ở ngay chính nơi đã ban hành luật pháp, và không kiêng nể đặt tên một thứ ruya dựa vào cái ô cử khôi đã giữ một địa vị lớn lao trong cuộc khủng hoảng quốc tế vừa qua » (sic !)

Nhưng cô gái già nước Anh vẫn khăng khăng không rời « phải cái ô ».

(Messidor)

### Ông Horace đã nói rất phai

Nhà thi sĩ La-tinh đã viết : « Cái tiếng rầm rĩ của hoà cừu đồ sộ không dám làm rối loạn sự yên ổn của người lương thiện. » Mới đây đã xảy ra một việc chứng rõ rệt câu ấy. Vì một bửa kia, nhà của một người tên là Paul Rea ở Logansport, đồ sộ trong ban đêm. Một đội lính cứu viện gồm những lính cứu hỏa đến ngay nơi xảy ra tai nạn và bắt sập tìm kiếm nạn nhân. Trong khi lực lượng đội ngũ giao gổ đồ ngồn ngang, họ bỗng nghe thấy tiếng ngày o-o, và họ lấy làm ngạc nhiên xiết bao khi nhận ra rằng đó là tiếng ngày của người mà họ tưởng là đã bị nạn. Thị trấn Paul Rea ngũ cái giặc ngũ của những người lương thiện trên giường mình mà một sự may mắn là thường đã cứu khỏi tai nạn. Khi tỉnh dậy, ông nói với những người đến cửa ông rằng ông đã mê thấy một trận động đất cho nên những tiếng rầm rĩ của nhà đồ dã không làm rối loạn giấc ngủ yên ổn của ông.

(Messidor)

M. dịch



Những hàng thường dân thì dừng hòng vào nhà tạo mà may áo tết  
— Nhà may may áo ai mà oai thế,  
trại lính chắc !

Không chỉ riêng các quan, mà nhâ<sup>t</sup>  
tao chuyên môn làm « áo quan ».

## LU'ƠM LẶT

chắc chắn rằng các cô quay rã sâu bọ bằng những mài tiết ra và cái khiếu nhận các mài của chúng linh tế hơn khứ quan của người ta nhiều lắm.

### Tờ báo nhiều người đọc nhất hoàn cầu

#### Ông chơi với chim bồ câu

KHÔNG phải là một cuộc đấu chơi, nhưng một cuộc bay thi của ông với chim bồ câu ở Irvington (Ny). Cuộc thi ấy không phải là một cuộc tranh tài giữa ông và chim bồ câu, nhưng là cuộc đánh cá của chủ nhân đôi bên.

Kết quả, ông đã thắng ; nó bay 800 thước hét 4 phút 56 giây. Còn chim bồ câu đến 4 giây sau.

Trong cuộc ấy năm con ong đã cùng bay với năm con chim bồ câu, nhưng duy chỉ có một con ong chiến thắng đã bay hết mạch. Còn những con khác hẳn là đã thích di hút nhị hoa hơn, cái công việc nên thay đổi với người ta nhưng thực ra chỉ là một việc rất thường đối với ong, vì đó là chúng di kiếm ăn.

Còn phần chim bồ câu, cũng chỉ có con về thứ hai (liên sau con ong về nhất) là bay trọn quãng đường đã định. Những con khác vẫn lượt về sau khi đã là cả nhà bồ.

(Robinson)

### Cái ô tác hại

ÁI ô của ông Chamberlain vẫn là một đầu đê về sự khôi hài ở bên kia biển Manche cũng như ở Pháp. Vì thế hôm bế mạc của Thượng nghị viện trước ngày nghỉ về dịp lễ Pâques, những ông nghị, những ông nghị vẫn quen ăn ở khách sạn trong Viện, tổ chức một bữa tiệc thi uống rượu cocktail ở điện Westminster. Trong bữa tiệc người ta có đệ trình một thứ rượu pha, lấy tên là « cái ô ».

Vì thế, thứ bảy trước, hội phụ nữ bài trừ nạn rượu, trong một cuộc đại hội đồng

### NH hiệu « MẸ CON »

130, Rue de Paris — Cholon

Uống vào bệnh dứt mà sức mạnh cũng tăng thêm.

Mỗi ve 0\$60, uống được nhiều ngày.

Nhận gửi linh hóa giao ngan (contre remboursement)

Mua buôn có hoa hồng nhiều.



— Diêm binh:...



...Có đại biểu của Annam dù

## NHỮNG TRÒ VUI

(ngày 14 Juillet ở  
Pháp và ở Đông-dương)



— Bịt mắt bắt dê



— Chớp bóng giữa giờ: Phim thời sự. Trên màn ảnh.  
Bóng ông Mandel chia đĩa «bánh ngọt quyền lợi». Thoảng  
một cái, «bánh ngọt» biến mất. Dân Annam ngửa cổ đứng  
xem, thèm rồ rài!



— Nhảy bị. Xã xé mướn dì  
nhanh, ngã! Khách quan được  
bữa thích cười nôn ruột. Ai cảng  
nghĩ: ở trong cái bị ấy, chỉ đi giật  
lùi lá không vấp váp.





— Điểm binh



— Liêm chảo: Giữa Paris, ông Phạm-lê-Bồng  
đã tẩy tài lũy lôi được cái kim khán dán  
chặt vào lòng chảo. Cả dân Paris đều phục ông.



— Bắt vịt: Những người ứng thi đều là người của  
chính phủ. Họ có những mánh khóe bắt vịt bợm  
lắm. Trò này, dân Annam không thích. Chẳng ai coi.

## Lời bàn thêm

(Tiếp theo trang 11)

Trước cuộc cách mệnh, biết bao lương dân bị đam cầm ở ngục Bastille chỉ do một ý muốn của hàng quý phái. Cuộc phá ngục Bastille cũng như điều tuyên cáo này, là biểu tượng một công cuộc giải phóng có ý nghĩa và có ảnh hưởng lớn.

**Điều thứ tám.** — Ở đây có hai nguyên tắc của sự công bằng :

1) xã hội trừng phạt không phải để báo thù nhưng để làm gương và ngăn ngừa sự lạm dụng. Cho nên không còn những cực hình dã man và vô ích nữa : đòn, kim, kep v.v. có lẽ chỉ còn ở một vài xứ sở quân quyền còn mạnh và trong đó một viên quan còn được coi là cha mẹ của dân ;

2) luật pháp không trách phạt những tội phạm từ trước : luật pháp không có hiệu quả về dĩ vãng.

**Điều thứ chín.** — Một người bị cáo không thể coi là người can phạm được. Bởi vậy trước khi tuyên án, nghĩa là trước khi tòa án nhận người bị cáo là có tội, người ấy vẫn được coi như người thường. Cái khi nào cần, người ấy mới bị dứt để xét hỏi, nhưng giam cùn không phải là tù hãm.

**Điều thứ mười.** — Tuyên cáo về tự do tín ngưỡng. Quyền tự do này không có trước hối cách mệnh, (vua Louis XVI là người rất mộ đạo Thiên chúa và thù ghét các tôn giáo khác). Ngày nay, ở những nước dưới chính thể độc tài, tự do tín ngưỡng cũng không còn. Đó là trái với nhân đạo.

**Điều thứ mười một.** — Sau quyền tự do tín ngưỡng, điều tuyên cáo này định quyền tự do tư tưởng trong đó gồm có tự do hội họp, tự do ngôn luận, và gọi đó là thứ quyền rất quý của người ta. Lê phải và sự công bằng nhận diễn ấy và muốn thấy thi hành ở mọi nơi. Vì thế khi những luật về tự do kia chưa được ban hành ở Đông Dương, người ta vẫn không tránh được những ý tưởng mai mỉa. Đông Dương chẳng là một... nước Pháp ở hải ngoại sao ?

**Điều thứ mười hai.** — Lấy binh lực để giữ hòa bình vì người ta cần phải thấy một sức mạnh mới biết nề sẹ quyền hạn của người khác. Trong một quốc gia, phải có cảnh binh và quân lính để giữ trật

tự cho nhân dân (và chống với nhân dân).

Binh lực là cần cho sự ích chung; nhưng khi người cầm quyền lạm dụng thì binh lực là một sức có công hiệu nhất trong một cuộc đảo chính.

**Điều thứ mười ba.** — Trước kia, dưới chế độ quân chủ, càng những階 cấp « dưới » càng phải vất vả, đóng thuế càng nặng. Bức tranh châm biếm ý vị nhảm của báo chí hồi đó bị cuộc đại cách mệnh vẽ cảnh thắng công làm cho thẳng ngay án. Hàng quý phái với họa tu hành ngồi lên lưng một người dân trắng. Sự bất công ấy bị điều tuyên cáo này « bài trừ ». Từ cuộc đại cách mệnh đến nay, thuế của mỗi người nặng hay nhẹ là tùy ở tài sản người ấy nhiều hay ít. (Nhưng không phải là phép đánh thuế ở Đông Dương, cố nhiên).

**Điều thứ mười bốn.** — Đại bểu của công dân nước Pháp là hai nghị viện. Họ xét việc chi tiêu và thu thuế hàng năm bằng cách đầu phiếu.

**Điều thứ mười lăm.** — Công chức là người làm việc cho dân (dân chỉ công bộ) vì theo hiến pháp, dân hoàn toàn có chủ quyền. Bởi vậy dân được phép chỉ nghị công việc của họ dù công chức ấy ở địa vị tối cao. Dân dùng quyền tự do ngôn luận, lấy báo chí làm nơi phát biểu ý kiến, để phê bình cách làm việc của chính phủ.

**Điều thứ mười sáu.** — Điều này tuyên cáo cải tổ chỉ phản định chính quyền :

1/. quyền lập pháp : quyền làm ra luật pháp (chức vụ của thượng, hạ nghị viện);

2/. quyền hành chính : quyền thi hành các luật pháp (chức vụ của giám quốc và các vị tòng trưởng) và 3/. quyền tư pháp : quyền coi giữ pháp luật (chức vụ của các tòa án).

**Điều thứ mười bảy.** — Điều này tuyên bố sự quan trọng thiêng liêng của quyền sở hữu đã nói ở điều thứ hai. Quốc gia không được lấy cái lẽ làm việc ích chung để xâm chiếm tài sản của nhân dân một cách độc đoán như hồi còn quân quyền. Khi nào cần phải lấy của dân một phần tài sản (thí dụ lấy đất ruộng để làm đường xá, đào sông ngòi, v.v...) nhà nước phải đền bù sự thiệt hại ấy cho dân bằng một số tiền xứng đáng và phải trả trước.

## Cười chảy nước mắt, khóc thật cũng không lo cho cặp lông mi...

Nếu mỗi buổi sáng các cô cứ trải lông mi bằng ARCANCIL. Thuốc ARCANCIL không chảy, chịu được nước không trôi, và làm cho lông mi mọc dài, uốn vòng, trắng đẹp suốt cả ngày. Mắt không bị cay, lông mi đỡ rụng. Co chín màu, ăn hết với các màu da. Bán khắp mọi nơi. Hộp lớn 1p80. Hộp thường không gương và bán chai 1p20. Hạng bán quảng cáo 0p60.

Đại lý độc quyền ở Đông Dương

COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N A. 42) 59. Hàng Gai — Hanoi  
BÔNG-QUANG : 48, phố La-Côm (Amiral Courbet) — Haiphong

Một địa chỉ các bà, các cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tắm  
đã lâu năm, có nhiều kiểu áo  
mới chế rất đẹp, làm bằng  
laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân  
thề.

GIÁ HẠ

#### Enseignement par correspondance

Français - Mathématiques - Sciences

A partir du 15 Juin 1939 Mensualités

Préparation au B.E. et au D.E.P.S.I. 4p.00

Cours de 1ère et de 2ème années E.P.S. 3,00

Cours de Français pour les adultes 2,50

Préparation aux Concours d'entrée aux lycées et aux écoles P. S. 2,50

Pour tous renseignements, écrire à

l'Ecole TRITON — Hanoi

Jointre une enveloppe timbrée pour la réponse.

Docteur

#### ĐẶNG VŨ HỶ

Ancienne Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,  
Bệnh đàn bà,  
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ  
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ  
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH  
16 et 18 Rue Ri-haud, Hanoi  
(đầu phố Hội Vũ)  
Tél. 242

(Tiếp theo và kết)

**C**AMPBELL, ông ta không sợ sống sượng:  
— Họ có lý lầm chứ, còn hưởng được tí hạnh phúc nào thì cứ hưởng đi. Tôi cho rằng họ giúp lẫn nhau sung sướng, và tôi hiểu bụng họ lắm.

— Lão già khả ố! Leod nói.  
— Thôi đi! Templeton không phải là một gã có thể bị ván bài của cô làm khó dễ được, nếu gã không hy vọng hưởng chút lợi lộc gì và tôi tưởng cô ấy đã giáo quyết hết sức.

Ashenden biết hơn mọi người khác, Templeton đã thô lỗ tâm sự với ông ta Templeton bảo ông ta :

— Thực là một trò cười, ngần này tuổi đầu còn đi mê một cô gái con nhà! Việc mà tôi có thể ngờ đến ít nhất. Đích xác rồi không tưởng lầm gì nữa, tôi mê thực sự rồi. Nếu sức khỏe của tôi cho phép tôi bàn việc ấy mai tôi sẽ ngỏ lời xin cô lấy tôi. Không khi nào tưởng tượng một thiếu nữ lại khả ái đến bức ấy. Đối với tôi, những thiếu nữ, những thiếu nữ thực hiện ấy, bao giờ tôi cũng không thể kham nổi. Nhưng người này thông minh không thể ai hơn được. Và xinh đẹp. Trời ơi! nước da! mái tóc nưa! Nhưng không phải vì những cái ấy mà tôi mất trí khôn. Ông có muốn biết cái gì đã làm tôi say đậm không? Đáng chê quá! Một lão nghịch ngợm tinh quái như tôi. Đức hạnh, nghĩ đến tôi cười rõ bụng mất. Cái đồ hắn là không có trong người tôi nhưng chính thế. Không ra khỏi đó được: cô ấy trình tiết, cái nó khiến tôi điên cuồng. Ông thấy tức cười, hả?

Ashenden nói:

— Không khi nào. Ông không phải là người duy nhất yêu say đắm tình ngày thơ. Đó là cái tính dễ cảm của con người đúng tuổi.

— Chó quá! Templeton nói dùa.

— Thế cô ấy nghĩ sao?

— Trời ơi! Ông tưởng tôi kẽ tất cả thế với cô ấy à? Tôi chưa bao giờ với cô ta một tiếng gì mà kẽ khác không thể đứng nghe được. Cố lè sáu tháng nữa tôi sẽ chết, và lại tôi biết dem cái gì biến một thiếu nữ bây giờ?

Ashenden đoán Evie cũng say mê bằng Templeton. Ông ta đã nhận thấy mà nàng ứng đón khi Templeton bước vào phòng ăn và mắt nàng đầy tinh thương nhưng khi Templeton không nhìn nàng. Cái mím cười của nàng càng đùa thêm đê nghe ông kia thuật lại những kỷ niệm. Trong ý nghĩ của Ashenden thì ái tình ấy cần cho nàng cũng như ánh nắng cần cho những người ốm nằm dài trên sân gác, quay mặt nhìn tuyết; nhưng có lẽ như

thế cũng đủ cho nàng rời và đem ngủ cho Templeton biết điều mà nàng muốn giữ bí mật thi thực là một sự bất hợp nghi.

Độ ấy, có cái làm cho đời sống ở bệnh viện mất buồn tẻ. Mặc dù câu chuyện khích bác chua cay, Leod và Campbell vẫn đánh bridge với nhau, vì, trước khi có Templeton đến bệnh viện, không một ai khá cao để đánh được họ. Họ luôn luôn cãi cọ nhau ấm ắng; đánh xong ván bài, họ còn bàn bạc mãi mãi, nhưng hai người đã biết rõ nước bài của nhau nên khi lừa bắt sát được nhau, họ lấy làm vui thích một cách hóm hỉnh. Thường thường thì Templeton từ chối không chịu ngồi cùng bàn với họ. Bài bạc vào hàng siêu đẳng, ông ta nhất định đòi cùng Evie một bên, mà Leod và Campbell thì cho rằng nàng đánh mất cả thú. Nàng thuộc vào hạng lúc thua một ván vì thấp còn cười nói: Bắt thêm một lần nữa thì tôi được. Một buổi trưa, Evie rãm nghỉ ở lại buồng, Templeton băng lòng đánh bài với Campbell và Leod. Ashenden là chân thứ tư. Cuối tháng ba mà trời còn mưa tuyết luôn một

# BỆNH H

của SOMERSET MAUGHAM

Nhưng nhiều lần đôi bên bắt đì, bắt lại nhau, kết cục ván bài thành to luôn luôn, và trở nên ấm ắng. Leod và Campbell châm chọc nhau. Năm giờ rưỡi họ đánh ván cuối cùng, vì đúng sáu giờ sẽ có chuông năm nghỉ. Một ván kịch liệt. Leod và Campbell ở hai bên đối phương và cùng nhất định không chịu để thua ván này. Sáu giờ kém mười mỗi người còn một phần bài nữa là hết. Templeton cùng với Leod, và Ashenden với Campbell. Leod nói: đôi «trèfles»; Ashenden chui; Templeton kèm luôn một đôi cao và sau cùng Leod xin bắt hết bài làng. Campbell bắt lại và Leod lại bắt lại. Nghe thấy bắt nhau, các bà khác đánh đã xong xúm lại gần và ván bài đánh trong yên lặng hoàn toàn trước mặt một bọn đứng xem. Leod xanh tái đi và mồ hôi ướt trán. Tay thì run lẩy bẩy. Campbell vể mặt giữ tợn. Leod hai lần cố ra cao để bên địch không bắt nồi. Hai lần ông ta được, và hạ luôn một đôi kết hận.

Cử tạ võ tay. Kiêu căng vì được, Leod đứng thẳng lên nắm tay đì vào mũi Campbell và gào:

— Thủ kéo bài này với cái vio-



dạo, và họ ngồi ở biển, ba mặt che kín, mặc áo khoác lông, đội mũ lông, bàn tay bọc bao tay. Đánh nhỏ quá, nên Templeton khinh thường tố rất liều lĩnh; nhưng vì ông ta cao hơn bọn kia nhiều quá nên thường thường giữ được hoà hay chỉ thua ít thôi.

Ông ta thở hồn hồn. Run bần bật và ngã gục xuống bàn. Máu ộc

1) Grand Chelem : một nước bài Bridge

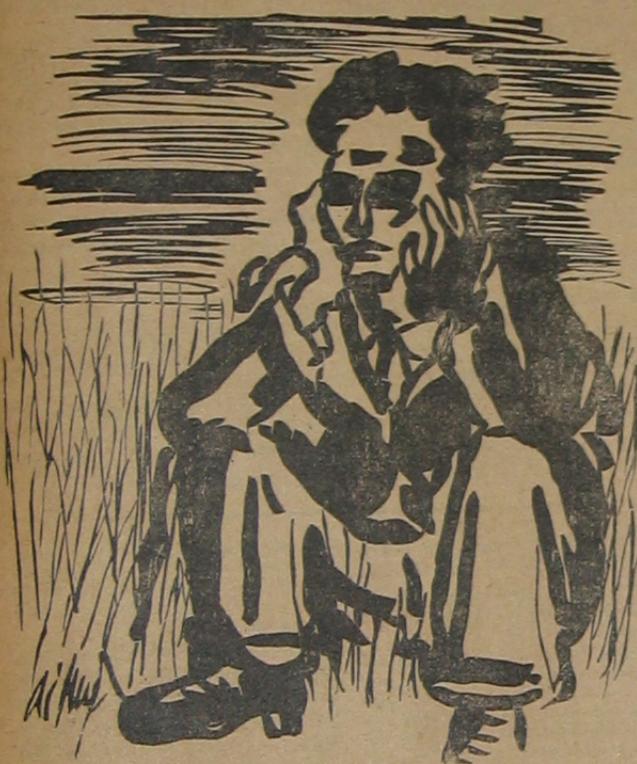
# H VIỆN

KHAI HƯNG dịch

ra dâng miệng. Người ta gọi bác sĩ. Các người giúp việc đều đến. Leod chết rồi.

Hai hôm sau người ta chôn ông ta rất sớm, để bọn bệnh nhân khỏi cảm động vì trông thấy đám ma đi qua. Một người họ mặc den từ Glasgow tới. Chỉ có bà Chánh Khanh bô

đau khổ. Ông ta không đánh bridge nữa. Không nói nữa. Chẳng còn ngờ vực gì, ông ta thiêu Leod. Mấy hôm liền ông ta đóng cửa phòng không ra, ăn cũng ăn ở đấy. Rồi ông ta đến xin bác sĩ cho trả về phòng cũ. Lần này bác sĩ tức giận. Bao nhiêu năm ông ta làm rầy làm rà bác sĩ đe



và ông bác sĩ là chịu mất công đi đưa. Người chết chẳng được ai yêu. Chẳng được ai thương tiếc. Một tuần lễ sau, hầu như không ai còn nhớ đến người ấy nữa. Ông quan từ Anh-lộ lên thay chỗ người ấy ở bàn chính và Campbell chiếm lấy cái phòng bấy lâu nay thèm muôn.

Bác sĩ bảo Ashenden :

— Bây giờ thì chúng ta không bị quấy rối nữa. Trong bao nhiêu năm tôi đã cố chịu đựng những lời cãi cọ, những lời kiện cáo của hai lão ấy... Phải kiên nhẫn lắm mới giám đốc được một bệnh viện ! Sau khi đã phiền nhiễu mình đủ cách, ông ta lại còn chết như thế đó, làm hết thảy mọi người phải kinh hoảng.

Ashenden nói :

— Chắc có thể nào đây. Ông ta chẳng có gì gọi là đặc sắc, thế mà nhiều người đàn bà săn nő vì ông ta. Cô bé Bishop khóc sobs không ngừng.

— Nếu tôi không lầm thì có lẽ chỉ một mình cô ta rời lụy vì người chết chứ không phải vì cô ta.

Nhưng có người không quên. Campbell đi lang thang, linh hồn

cho Leod cầu tiết. Nhưng ngày nay, tôi kéo hay không kéo thì ai cần gì? Nhất định không bao giờ tôi chơi đùa nữa.

Và ông ta giữ lời cho tới hôm Ashenden ra bệnh viện. Từ hôm Leod chết đi, đời hết thú vị đối với ông ta. Còn lấy ai để cãi cọ, giận dỗi. Ông ta đã mất cái kích thích sự sống và chẳng bao lâu ông ta theo kè thu xuống nơi chôn suối.

Nhưng đối với Templeton thì cái chết kia có một năng lực khác hẳn những hiệu nghiệm bất ngờ. Ông ta ngỏ tâm sự với Ashenden bằng một giọng xa xăm :

— Súng sướng thật ! qua đời trong sự toàn thắng. Tại sao người ta cứ lúng ta lúng túng mãi mới chết được ? Ông ta ở đây đã lâu lắm, phải không ?

— Hình như mươi tám năm thì phải.

— Thế phông có đáng không ? Theo ý tôi thì ường một chút voi và chịu nhận lấy kết quả của cái vui ấy, như thế thú hơn nhiều.

— Còn tùy theo cái giá mà người ta định cho đời.

— Nhưng đời sống ở đây có thực là một đời sống không dã?

Ashenden yên lặng. Ông ta hy vọng vài tháng nữa sẽ khỏi hẳn, nhưng chỉ thoáng nhìn Templeton cung hiếu : cái chết đã in trên sắc mặt ông ta. Templeton nói tiếp :

— Ông có biết tôi đã làm gì không ? Tôi đã xin Evie lấy tôi.

Ashenden kinh ngạc :

— Cô ta bảo sao ?

— Cô ta bảo rằng cô ta chưa từng nghe thấy câu gì lố lăng bằng, cô ta bảo rằng tôi điên.

— Cô ta nói rất có lý, ông nên thu nhận điều đó.

— Chính thế. Nhưng cô ấy sẽ lấy tôi.

— Thực là điên rồ.

— Có lẽ. Dẫu sao chúng tôi cũng đến hỏi ý kiến Lennox.

Mùa đông đã qua. Tuyết còn phủ các ngọn cao, nhưng đã tan ở nơi sơn cốc và ở phía dưới sườn non, mầm cây phong sắp bầy nở. Áo hoặc của mùa xuân bay lượn trong không. Mặt trời ấm. Ai ai cũng thấy mình nhanh nhẹn, và nhiều người tưởng mình sung sướng. Nhưng

bệnh nhân bằng nám cứ mùa đông mới tới, sửa soạn trở về phương nam. Templeton và Evie cùng đến ông bác sĩ. Họ nói rõ ý định của họ. Bác sĩ xem xét rất kỹ, chụp nhiều ảnh quang tuyến X. Khi nào biết đích xác bệnh trạng bác sĩ sẽ cho tim hai người. Ashenden gặp hai người giữa lúc họ đến phòng khám bệnh. Họ rất lo buồn, nhưng họ cũng cố khôi hài. Bác sĩ đưa cho họ xem ảnh và không dấu họ sự thực, Templeton nói :

— Tất cả những cái này đều đúng lắm, nhưng chúng tôi chỉ muốn biết : Chúng tôi có thể lấy nhau được không ?

— Lấy nhau thì đại dột quá lúu,  
— Chúng tôi vẫn biết thế, như g  
không sao.

— Và đó là một trọng tội, nếu hai người có con.

— Đó không phải ý định của chúng tôi, Evie nói.

— Nếu vậy thì tôi xin kể rõ tình thế với ông và cô. Rồi ông và cô sẽ định liệu.

Templeton cười nhìn Evie và cầm lấy tay nàng. Bác sĩ nói tiếp :

— Cô Bishop, không bao giờ, tôi tưởng thế, sẽ có thể sống một đời bình thường được. Nhưng nếu cô cứ sống như cô đã sống tám năm nay...

— Trong các bệnh viện chữa lao ?

— Phải. Thị không có lý gì cô lại không lời tuồi già hay lì ra cũng lời tuồi mà nhiều người biết điều mong ước. Bệnh không còn có gì lo ngại. Nếu cô lấy chồng, nếu cô định sống như mọi người, thì cái ô vi trùng có thể lại này, nó rất mạnh, và kết quả không thể đoán trước được. Còn về phần ông, ông Templeton, thì tôi xin nói vẫn tốt hơn. Ông đã xem ảnh đấy. Hai lá phổi của ông đều bị trùng lao ăn ruỗng. Nếu ông lấy vợ, thì tôi cho ông không đầy sáu tháng.

— Thế nếu không lấy vợ ?

Bác sĩ ngẩn ngơ.

— Ông cứ nói. Tôi có thể nghe tất cả sự thực.

— Hai hay ba năm.

— Cảm ơn ông, chúng tôi chỉ muốn biết có thể.

(Xem tiếp trang 21)

Khai-Hung

Các bà, các cô mặc áo tắm Cự Chung, khi ra bãi biển có thể tự phụ rằng không còn ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang trưng bày đủ các kiểu rất đẹp giá từ 3\$70 đến 5\$50.

**Cự Chung**

100 Hàng Bông — Hanoi



**Con dâu dám**

BÀ CHỦ NHÀ — Siêu thuốc cạn hết cả rồi, tao dã bảo khi nào sỏi thi gọi tao, đồ khốn nạn !

ĐÀY TÚ — Con dâu dám gọi bà như thế !

**Không say**

— Thưa quan tòa, tôi không hề say rượu bao giờ ; tôi không say... tôi chỉ uống có mấy chai rượu thôi.

QUAN TÒA — À nèn thế thì tôi phạt anh khác ; đánh lě tôi cho anh vượt tháng tù, thì bây giờ anh chỉ phải có 30 ngày tù !

**Xem bói**

— Ông xem hộ vận mệnh của tôi và của vợ tôi xem thế nào ?

THẦY BÓI — Ông thì thế nào cảng chết trước vợ ông, nhưng ông hãy yên lòng... vợ ông ngày sau sẽ lấy được người chồng rất giàu sang !

**Muốn gầy**

BỐC TỜ — Thưa bà, muốn người gầy đi, bà nên dùng nước chè loãng, rau sả lách và nước cam...

KHÁCH HÀNG — Xin nghe theo ngài, vội thế mỗi ngày ngoài ba bữa cơm chính thì nên dùng các thứ ngái nón vào lúc nào ?

**N. N. nói chuyện**

(Tiếp theo trang 13)

VŨ KHÍEN, THANH-MIỀN. — Người ta thường vẫn tin : vợ chồng tống nhau là tại số. Vợ thi từ xưa đến nay, bắt cứ một đôi trai gái nào tống nhau cũng là do bởi số kiếp gầy ra chẳng ?

— Tại số ? Những cái huyền bí của vũ trụ chúng ta chưa bao giờ rõ được. Nhưng có một điều là người ta nói tại số cốt để tự an ủi trong những cảnh khó sờ. Bởi vợ chồng hòa thuận và sung sướng chẳng bao giờ nghĩ đến số cả. Trái lại, vợ chồng khó sờ vì nhau thường lấy số ra ăn phận vậy. Người ta nói « duyên kiếp » để tự bào chữa một cái lõi là số.

VŨ KHÍEN, THANH-MIỀN. — Một ông huyền, một ông lão doan, hay bắt cứ một người guyễn hành nào trong khi thi hành chức vụ, đã đánh ta, hay sang hô may, lao với ta một cách bỗn nhã, thi ta cần phải xử trí thế nào để ta có đủ tư cách là một người ?

— Không ai được quyền gọi ai là may tao cả. Giúp người nào vô lý như thế, mà lại có thể lực, — ta có thể dùng lời nói lại cho kẻ kia biết cái thái độ bất nhã của họ. Ta cứ đứng đắn mà giữ giá trị của mình. Gặp kẻ nào cậy mạnh đánh hiếp, ta có quyền chống cự lại, và thưa ở tòa án. Nhưng nếu cho rằng cách đối phó sau này mất thời giờ và không chắc chắn, thì chỉ có cách là ngay lúc việc xảy ra, hết sức giữ gìn danh dự của mình không để họ phạm tội trước khi ta bị khuất trước sức mạnh của số đông.

HỒNG CHÙNG, QUAI-NHƠN. — Dân quê đã tin nhiệm một người nào mà họ đưa ra làm chính phủ riêng lì trưởng v.v. Các ông phủ, huyện hạt đó có quyền bác ái không ? Nếu bác ái họ cứ cứ người đó ra có được

**Chia verbe****THẦY GIÁO :**

*Je n'ai pas mangé  
Tu n'as pas mangé  
Il n'a pas mangé...* anh San,  
nhắc lại.

**TRÒ SAN, muốn cho tiện :**  
*Personne n'a mangé.*

**Tường mỏng, tường dày**

— Cậu ạ, bức tường ngăn nhà ta và nhà bên kia mỏng quá, ta nói gì họ nghe thấy cả.

— Ta bảo họ xág thêm bức nứa cho dày.

— Nhưng tường dày thì họ nói gì minh lại không nghe thấy đâu.

**Mắt trộm**

— Thưa ông Cầm, cái vi ống tôi để quên ở nhà chứ không phải mắt như tôi đã làm dẽn trình ông ban nay.

— Nhưng làm thế nào, thằng ăn trộm tôi đã bắt được đây !

**Tự tử**

Ông giám đốc một ban kịch :

không ? Hoặc không cử ai ra nữa có được không ?

— Nếu người được dân cử ra có đủ điều kiện mà luật lệ bắt buộc, thì quan không có lẽ gì bác đi được. Dân đồng lòng có thể rất dễ dàng khiển cho người đe dọa cản minh được thừa nhận.

THÁI, VĨNH-GĒN. — 1) Ở núi, ở bê và ở nhà quê khác nhau thế nào ? Nên ở chỗ nào tốt với một bệnh nhân, một người làm việc, một học sinh ?

2) Bé ngọt sẽ lợi cho ta những gì ? Có thể di lan được không ?

3) Uống rượu vang trong bữa cơm có hại không ?

1) Một người có bệnh cần phải biết chỗ ở nào lợi cho sức khỏe của mình. Đai khái, khí hậu núi lợi cho người mắc bệnh ho, thiếu máu, bệnh về thận kinh hè; khí hậu miền bắc lợi cho người bị lao hạch, gầy cầm, sáu xương; miền thôn quê, vì tinh mịch và khí trời trong sạch, có lợi cho những bệnh nhân cần tĩnh dưỡng, vân vân. Còn người khỏe mạnh ở chỗ nào cũng được.

2) Bé ngọt là một món ăn thè thoái rất tốt cho những người vô bệnh và khỏe mạnh thôi. Bé luôn cũng không hại gì. 3) Có thểօn được, chọn thứ vang đỏ tốt, và uống ít thôi.

TRẦN XUÂN LỊCH, SAIGON. — 1.) Một người sinh ở miền nhà quê tỉnh Nam Định, có giấy khai sinh, chưa hề phạm pháp luật, vẫn đóng thuế Nam Định, bây giờ muốn xin giấy căn cước (livre d'identité) thi phải làm thế nào ? Để không phải vở Bắc.

2.) Nếu như đương chức biết người ấy hiện giờ không có căn cước, nhưng có thẻ 1938 (chưa có thẻ mới 1939) thi người ấy có bị bắt giữ và quát quẩn không ? (Hiện có công việc làm hàn hòi ở Saigon).

1) Có thể xin lấy giấy căn cước ngày tại chỗ mình ở, trong trường hợp của ông, ở Saigon. Nhà chức trách trong ấy sẽ phát căn cước cho ông sau khi tư dinh lý lịch của ông & nguyên quán.

diều kiện thứ nhất một người lính phải có để khi chết được tặng phong ?

CHỦ LINH — Bầm trước hết phải chết đã q !

**Đặt phát**

XÃ XÉ — Người ta bảo : « Tháng Long là đất ngàn năm văn vật » chắc ngôi đất ấy phát to lắm đấy nhỉ ?

LÝ TOÉT — Ngôi đất ấy chả phát mà lại có các quan Toán quayền, quan Thống sứ đại thần, và nghe đàm nay mai lại có cả quan Kinh lược nèa !

**Tham !**

Một anh Ecosais — dân hà liên có tiếng — đến Dublin thuê một căn nhà. Chủ nhà bằng lòng, hễ cứ người thuê thêm một con thì lại bắt cho tiền nhà một il.

Năm thứ hai, hắn đã có hai con, và tiền nhà đã được bắt nhiều. Năm thứ ba, hắn val vè đến tìm chủ nhà :

— Nhà tôi lại để sinh đôi nữa, ông ạ !

Vài tháng sau, vợ hắn mặc tang đến, chủ nhà hỏi :

— Bà đẽ khăn đẹp ai thế ?

— Khô, ông chưa biết sao ? Nhà tôi mất rồi !

— Mất rồi ! ông nhà mất bệnh gi ?

Người quả phụ dỗ mặt, đáp :

— Khốn nạn, nhà tôi lại cứ muốn huê nhà ông không mất tiền !

triết được ? Các ông thầy thuốc lây thi nói chỉ cần cao dì là khôi. Nhưng cao dì vẫn thấy còn đau ! Mà các ông lang ta thi nói phải uống thuốc trong ; nhưng uống thuốc mãi mà bệnh vẫn còn !

— Đau mắt hột là một bệnh nguy hiểm hay lây do vi trùng sinh ra. Chưa ngay lúc mới mắc, và theo đúng các điều kiện vệ sinh mới khỏi được. Cao mi mắt rồi mà không khỏi là vì cao chưa sạch hết được những chỗ mụn nhỏ, và vi trùng vẫn còn. Uống thuốc trong không ích lợi gì. Bệnh đau mắt hột là một bệnh ghê gớm rất phổ thông ở nước ta, đã làm mù không biết bao nhiêu người một năm. Muốn bài trừ cho tiệt, cần phải có một ban các thầy thuốc chuyên môn và làm việc có phương pháp lâu dài. Nhưng muốn được thế phải có tiền, mà về những việc cần thiết ấy, người ta dành cho ít tiền lắm.

Hoàng-Hà, Hanoi. — Ngày Nay có chí những cách để tránh « bom ». Nhưng đó là những công cụ vĩ đại trừ phi nhà nước hoặc các nhà đại tư bản ra, thường dân không ai làm nổi. Vậy Ngày Nay cũng nên chỉ bao dùm cho hạng người dưới này. — Đã có những yết thị của chính phủ đăng trên các báo, và các cuộc diễn thuyết của các phu huynh, một vài nơi đã bắt đầu làm. Cái nguy hiểm phần thường chỉ toát ở tinh thành, nơi dân cư đông đúc. Tuy vậy, bén-ta, mới chỉ là những cách để phòng sơ sài và có sao được vậy : chúng ta chẳng có mặt nạ mà cũng chẳng có những cái bầm công cộng để lánh nạn.

—

Hoàng-Hà, Hanoi. — Đau mắt hột (trachome) là thứ bệnh ngoài da hay do ở máu ? Nếu coi hết hột đi thi có thể triết hết căn bệnh hay cần phải uống thuốc trong thêm mới Trồng Tim.

## « CON CHIM »

**PHÒNG - TÍCH**

THUỐC HẤT NỘI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG.  
GIÁ KMEN RẤT NHIỀU, CẨM ÔN THẬT LẨM

Khi đờm hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng ổ bụng bít. Khi ăn uống rồi thì hay q (g) hơi ho q (g) chua. Thường khi tức bụng khát chia, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mồi mệt, buồn bã, thần怠, bị lúm nâm sắc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể hết.

Lưu một bát uống 8p25

VU-DINH-TAN Áo tú kim tiên năm 1926 — 478bis Lachiray, Haiphong

Đại-lý phân hành toàn tỉnh HANOI : AN-HA 13 Hàng Mã (Culture) — Hanoi

Đại-lý phân hành khắp Đông-đương :

Có hàng 100 Đại-lý khắp HANOI và khắp

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MÈN, LAC

# TÂM BÈ



ÂN tâm biển có nhiều  
hang nhẫn vật rất kỳ  
đị.

Trước hết, có nhiên  
có hang đi tắm biển  
đè tắm biển, đè lấy lại cái sức khỏe  
đã mất, hay tưởng đã mất thì cũng  
thể. Hạng này châm chỉ lâm, và  
yêu tri rằng ngâm thân trè ở  
dưới nước mặn lâu hơn phần  
nào, là sức khỏe của mình tăng  
lên được hơn phần ấy. Vì thế buổi  
sáng từ năm giờ sáng, buồm chiều  
từ năm giờ chiều họ ra bờ, quả  
quyết đi xuống biển, cam đảm  
đương đầu với sóng Dù trời  
nắng, dù trời mưa, dù bận việc  
gi cồn đến đâu mặc lòng, tới  
giờ tắm của họ, họ cũng phải  
bỏ ra đi.

Ké đến hạng có tắm thảo nở  
nang, đẹp đẽ. Hạng này không thích  
tắm, chỉ thích lượn. Lượn ở bờ, lượn  
ở phô, lượn trên núi, lượn  
trong rừng, lượn ở những nơi đông  
người, mặc sơ sài một cái *slip* hay  
một cái *maillot*, rất ngắn và rách khít.

Rồi sau cùng đến hạng đi tắm  
biển đè làm đủ các thứ có thể  
làm ở Hanoi được. Họ xem sách  
đánh bài, đánh cờ, chơi bài,  
ăn cao lầu, ăn cả cua ươn, tôm  
uş v như ở Hanoi, — vì đừng  
tưởng ở ngay bờ biển mà không  
có sẵn tôm, cua, cá ươn, rất  
ươn. Rồi họ cũng đau bụng,  
cũng đau dạ dày và uống thuốc  
tẩy chướng khác khi họ ở Hano  
một tí nào.

Gặp anh, họ reo mừng: « À ! lại  
thêm một chân tò tòm ! » Và anh  
nắn lò so, vì họ mới anh ba lần thế  
nào anh cũng phải nhận lời một lần  
nếu anh muốn làm ra con người  
lịch thiệp, không đè mắt lòng ai.

Trong hạng này có một nhân vật  
rất ngộ nghĩnh. Đó là một ông bác sĩ  
đã có tuồi, nhưng người trắng kiện,  
tiếng nói sảng sảng, một ông cụ  
già quắc thước. Mà ông cụ vui tính  
qua, có lẽ vui tính vì khỏe mạnh.

Chưa ai gặp ông ở ngoài bờ một  
lần nào. Vì những giờ tắm trùng  
vào những giờ đánh cờ của ông.  
Nói cho đúng thì đối với ông, giờ  
nào cũng có thể là giờ đánh cờ.  
Đương gõ bữa ăn, mà có tay cờ  
đến chờ, tức thì ông vứt vội đĩa  
bát đựng dậy, vừa uống nước vừa  
kêu đầy tờ bảy quan cờ ra bàn.

Tôi đã được xem bác sĩ đánh với  
hai người luôn một lúc mười hai  
van, với mỗi người sáu van. Chưa

bao giờ ông cụ được mân nguyên  
« được đánh nê một hôm », bởi  
ông thường phản nản. Vì giá có  
người chịu hẫu cờ ông, thì ông có  
thể đánh suốt từ sáng... đến sáng  
hôm sau. Có bao nhiêu người biết  
đánh cờ, bác sĩ làm quen hết.  
Rất không may cho mình nếu bị  
người ta giới thiệu với bác sĩ là một  
kỹ thủ. Khó lòng mà thoát được  
nữa. Thôi, những ngày nghỉ mát của  
minh sẽ thành toàn những ngày đầu  
cờ. Và không khéo cũng như bác sĩ,  
minh sẽ thấy nhiều nước... cờ hoa  
nước biển.

Lại câu chuyện này nữa, đặc già  
có thể sẽ cho là vô lý:

Mộ: ông kè lại với ban: « Chiều  
hom qua tôi đương cùng tắm với  
nhà tôi, bỗng nhà tôi biếu mất. »

Bạn sững sốt hỏi:

— Biếu mất ? Bác gái biếu mất ?

— Vâng biếu mất. Nhìn trước, nhìn  
sau, nhìn tả, nhìn hữu chẳng thấy  
bóng vía nhà tôi đâu. Tôi hoảng hốt  
chạy lên bờ cát tìm quanh Vô Ich.

— Khô ! Thế rồi ...

Ông bạn ngập ngừng không dám  
bồi thảng. Thị ông kia đã cười đáp :

— Thế rồi tôi tìm thấy nhà tôi ở



nơi chôn nái.

— Trời ơi ! Ở nơi chôn nái ...

Ông ta toan nói: « Sóng đánh dat  
vào nơi chôn nái ? » Nhưng vội  
ngừng lại. Và ông ta ngồi thăm :  
« chuyen ghê gớm thế mà nó cưới  
được ! »

— Nghĩa là cưới kịp ... phải không ?

Ông kia ngạc nhiên không hiểu :

— Cứu cái gì ?

— Sao bác bảo ... tìm thấy ...

bác gái ở nơi chôn nái ?

— Vâng, tôi tìm thấy nhà tôi ở nơi

chôn nái, đương mêt mìn nước ...

Ông bạn ngắt lời kêu :

— Trời ơi ! Có việc gì bác ?

— ... Dương mêt mìn nước bồi  
với hai ông, hai bà bạn. Tới ra nhà  
tôi leo về lúc nào tôi kh ông biết,  
đè đến nhà bà tham Lan ở nơi chôn  
nái đánh lồ tôm.

Đến đây, ông bạn mới vỡ nghĩa,  
và phả lên cười vui vẻ

NHÌ-LINH

Kinh không thừa thuốc mà bị phạt,  
chúng tôi có thuốc có giấy mà bị  
nát không, lại còn một tội là lấy  
thuốc đâu mà khai vào sở xuất sắc  
của chưởng bạ, lấy gì mà đóng sưu,  
thue.

Nếu bia thuốc lão không được  
của nhà này đem làm nhờ nhà khác,  
sao không sức rõ cho chúng tôi, đè  
cho những người nghèo thì chịu bỗ  
ngè giòng thuốc. Luật thuốc lão  
đã hà khắc, không theo đúng được,  
mà sự thi hành của nhà Thương  
chánh Diêm diền lại hà khắc ra ngoài  
pháp luật. Xin các quan hiền thấu  
nội khò của dân nghèo mà cùa với  
ra khòi sự áp bức của nhà Thương  
chánh Diêm-diền, cho chúng tôi  
được nhận thuốc của chúng tôi  
cộng năm trăm bảy mươi mốt ki-lô  
571 kgr) đè khai vào sở xuất sán  
và ban đe đóng sưu thuế thi chúng  
tôi được đội ơn.

Những người làng An-dịnh làm  
thuốc nhờ ở nhà ông Nguyễn công  
Kinh cùng ký tên sau đây:

Bùi Uyên, Bùi Xá, Bùi Chuyên,  
Nguyễn Bình, Nguyễn định Nghiêm,  
Nguyễn kim Thu, Nguyễn công Lý,  
Nguyễn công Thiêm, Nguyễn như  
Ly, Nguyễn mâu Ngán, Nguyễn  
Ngoạn, Đào viết Khi, Nhân Việt, Đỗ  
Vy, Đinh Thị, Nguyễn thị Ủi, Đào  
Pha, Nguyễn mâu Phùng, Nguyễn  
mâu Rực, Nguyễn thị Chửng, Ng  
mâu Thiết, Bùi Ngan, Đào Đõ, Ng  
mâu Toan, Nguyễn nhân Rực, Ng  
như Trưng, Nguyễn mâu Giảm  
Nguyễn công Biêng, Công Quyên,  
Nguyễn công Viên, Đào viết Kiêm  
Nguyễn công Ngữ, Bùi đức Thiệp,  
Đào viết Mich, Bùi Duong, Nguyễn  
Hà, Nguyễn nhân Nộm, Mâu Tụng,  
Nguyễn mâu Chân, Nguyễn mâu  
Khưu, Nguyễn mâu Phiên, Nguyễn  
mâu Nip.

Nhận thực chữ ký và điểm  
chỉ của những tên này là đúng  
lý trường An-dịnh áp trén và ký tên

Đã có bán

50 mẫu y phục phụ nữ  
LEMUR  
1939 - 1940

Tổng phát hành Đời Nay

Ngài nên dùng thuốc  
Vạn Bảo thay cho thuốc  
bồ thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quí  
ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc  
bồ hàn VẠN-BẢO là thuốc mới  
do giáo sư TRẦN PHÚC SINH  
trường Y-học Nam-kinh chế ra.  
Dùng thay cho thuốc Bồ-thận cựu  
truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng  
đau mồi xác thịt, đau lưng, ủ tai,  
bầu ối gán cốt vì phòng sự vỡ  
chứng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời  
vô đù.

Thuốc VẠN-BẢO là sự tòng  
hợp các tính chất quý của động  
vật, đem bồi bổ những nội hạch  
cho nhân loại. Tính chất «Đường  
buýt Tình» cho óc, cho thận,  
trung đại của dân ông và buồng  
trứng của dân bà.

Thuốc VẠN-BẢO làm cho dân  
ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh  
như hồi còn niên thiếu, làm cho  
dân bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp  
de bết nhẵn, thịt săn, vú nở v.v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc  
VẠN-BẢO sẽ cầm giữ tẩm xuân  
tinh như hồi tuần trăng mật. Ma  
người lại lâu già, tin nơi hạnh  
phúc.

Thuốc VẠN-BẢO có đủ tính  
chất khiêu động, làm sống dậy  
những tế bào đã ủ rũ khô héo của  
người già, hấp rứt làm lười trè  
lén. Nhân đó con người donc  
phiền nỗi, chán ngán, cảm thấy  
sống lại cảnh đời vui vẻ, ăn o  
mãm nồng siêng làm việc, thíc  
phản đấu.

Thuốc VẠN-BẢO có thứ ch  
đan ông, có thứ cho dân bà K  
muốn nên nói rõ

1 hộp dùng 10 ngày 4p00  
1 hiệp lá 4 hộp 15p00  
(Gửi lãnh hóa giao ngan)

Tổng phát hành phía Bắc  
**VẠN HÓA**  
6, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam  
**VÔ ĐỊNH DÂN**  
222, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu  
Bắc Haiphong, Nguyễn-văn-Bức  
11 Rue des Calles Hanoi.

## Việc tuần lẽ

(Tiếp theo trang 5)

Các xe ô-tô thỉnh thoảng chở  
khách hay chở hàng phải trả 0p.05  
cho mỗi hành trong mỗi ngày hay  
mỗi tạ hàng.

Các thứ thuế trên hạn đến 30 juin  
1941, sẽ bãi bỏ nhưng xét ra nếu cần  
có thể thi hành đến 30 juin 1942.

Nay mai một phần tư xe ô-tô,  
vận tải sẽ phải chạy bằng hơi than  
củi (gazogène).

Chính phủ thực hành việc này là  
cố để giảm sự tiêu thụ dầu súng;  
và muốn kết quả được mau chóng,  
chính phủ sẽ xuất ra 40 vạn bắc cho  
các hảng vận tải vay để thay đổi  
máy móc — vì muốn chạy bằng hơi  
than củi, sẽ phải dùng máy gazogène.

Từ nay các Nam Quan p'ạm  
lỗi, sẽ do một hội đồng điều tra  
có cả hội viên Pháp Nam định đoạt  
chứ không phải do phủ Thủ Tướng Sứ  
như trước nữa. Ai về hưu sẽ được  
thưởng một trật vinh-hàm (honoraire).

Công-ty hỏa-xa Văn-Nam, đương  
lập thêm một đoạn đường sắt trên  
đường Hanoi — Haiphong, từ ga  
Bình-dù đến ga Cao-xá, dài trên 30  
cây số. Có lẽ chỉ trong vòng 2 tháng  
nữa thi xong.

Làm đường ô-tô Hanoi-Chapa. —  
Chính phủ đã trích công quỹ 40  
vạn đồng để làm đường ô-tô Hanoi-  
Chapa. Đường này do nhà binh làm,  
có sở Công Chính giúp sức, đến  
năm 1941 mới xong.

Chức đốc-lý Hanoi. — Ông đốc-lý  
Gallois Montbrun chứng đến 20  
Juillet sẽ về Pháp nghỉ, vì ông ở  
thuộc địa đã lâu năm.

Có tin đồn ông Delsalle, hiện giữ  
chức Lao-công giám-đốc, sẽ được  
cử sang chức đốc-lý thay ông Gal-  
lois Montbrun.

Một viện bảo tàng về nhân  
chủng học, sẽ mở ở Đông-Dương  
để sưu tập các tài liệu cổ, kim và  
nhân chủng học. Viện này thuộc  
quyền nhà Học chính Đông-Dương.

Trong số sau:

**TIN TỨC VỀ VỤ BÀI BÈ  
TÂN - BỒI Ở THÁI - BÌNH**

## SÁCH, BÁO MỚI

Bản báo mới nhận được:

— Ngã Ba Đường tiền thuỷt của  
Linh Chi, do Bảo Toàn xuất bản,  
giá 0p15.

— Lê Hoan của ông Phan Trần  
Chúc giá 0p45.

— Máy Đường Tơ của Mai-Lâm,  
giá 0p20.

Báo « Zan » của ông Nguyễn-Ngoc  
Sơn, cơ quan chính trị xã hội, xuất  
bản mỗi tháng hai kỳ, sẽ tái bản  
ngày 14 juillet 1939. Báo quán 58 phò  
hang Đậu, Hanoi.

## Hội Truyền-bá Quốc- ngữ ở Tourane

Ba giờ chiều ngày chủ nhật 18  
Juin tại trường Thành Chung ở  
Tourane nhóm họp lập chi nhánh  
hội Truyền-bá Quốc-ngữ. Nhiều  
nhân viên sau đây được bầu dự  
vào ban trị sự tạm thời :

Chánh hội : M. Phạm quang Bách  
(Kêm sát sở Thương chính)

Phó hội : M. Nguyễn Hữu Thi  
(Nghịp chủ).

Chánh thư ký : M. Hoàng d. Chúc  
(Tham tá Thương chính).

Phó thư ký : M. Lâm quang Thu  
(Thư ký Hòa-xa).

Chánh thủ quỹ : M. Lê văn Tập  
(Nghịp chủ).

Phó thủ quỹ : M. Áo Phương  
(Thương gia).

4 cố vấn : M. Trần dinh Nam  
(Y sĩ), M. Quang Cử (Dân biểu).  
M. Huỳnh Tri (Tham tá Bưu điện  
hữu tri), M. Ngô khắc Tuân (Thư  
ký Thương chính).

6 ủy viên : Melle Lê thị Hoàng  
(Giáo học), M. Nguyễn xuân Trâm  
(Giáo học và đoàn trưởng Hướng  
đạo sinh), M. Nguyễn Huân (Giám  
đốc trường Thành Chung), M.  
Nguyễn duy Các (Thư ký Võ tuyễn  
diễn), M. Phan đặc Lộc (Thư ký  
Hòa-xa), M. Quang Thành (Thương  
gia).

Theo danh sách trên, chúng tôi  
thấy anh em lựa chọn những người  
gần khắp các giới xứng đáng và  
đủ tin nhiệm, việc tiến hành  
Truyền-bá Quốc-ngữ ở tỉnh này  
hứa hẹn kết quả tốt đẹp. Mong anh  
em trong tỉnh nhiệt thành hưởng  
ứng trong công cuộc xã hội này và  
chẳng bao lâu sự truyền-bá sẽ lan  
rộng đến Quảng Nam, Faifoo và  
những vùng thôn quê.

Hội Truyền-bá Quốc-ngữ lai cáo

Đoàn Du lịch giáo viên  
trung kỳ ra thăm trại  
Ánh Sáng

Thứ bảy 8 Juillet, bờ 5 giờ chiều  
Đoàn Du lịch giáo viên Trung-kỳ  
đã ra thăm Trại Ánh-sáng « Bà Jules-  
BRÉVIÉ » ở Phúc-xá.

Ban quản trị đoàn Ánh-sáng tiếp  
dón đoàn Du lịch trước thê mòn  
làm bằng ba lá cờ vàng lớn ; ông  
Tôn thất Bình, hội trưởng, nói mấy  
lời sơ dẫn về công việc đã làm và  
sẽ làm của đoàn Ánh-sáng rồi mời  
mọi người vào thăm các nhà. Ở  
đây, hai Kiến-trúc-sư Luyện, Tiếp  
chi dẫn cho khách xem những điều  
tiện lợi của kiều nhà « Ánh-sáng ».  
Đến 6 giờ, sau khi vào thăm nhà  
dân, phòng đọc sách và phòng  
khám bệnh, ông Lâm-Toại, trưởng  
đoàn Du lịch đưa tặng Bao quản đốc  
Trại Ánh-sáng số tiền 10 đồng và  
ghi vào sổ vàng những lời niêm nỗ  
sau này :

« Chúng tôi thấy đoàn Ánh-sáng  
trong việc làm, và thực tình, chúng  
tôi vô cùng cảm kích. Nhân danh  
hội Du lịch phía bắc Đông-Dương  
và giáo gởi Trung-kỳ, tôi có lời  
chân thành chúc đoàn trưởng thế. »

## CẨU Ô

Cần người làm

— Cần một người chauffeur đong  
tuổi, hành kiêm thật tốt, đã lái xe  
lâu năm. Hỏi M. Trịnh minh Cầu,  
7 Hàng Quat, Hanoi.

— Cần ngay một người có bằng  
D.E.P.F.I., hành kiêm tốt, ngoài 21  
tuổi để dạy ở một trường tư. Hỏi  
Melle Tân Hồng, 67 Rue Đông tác,  
Sơn tây.

Tìm việc làm

— Có bằng thành chung, muốn tìm  
chỗ dạy học tư ở Hanoi trong kỳ  
nghỉ hè để học thêm. Hỏi M. Cường  
7 Rue Ngọc bà, près du Jardin mu-  
nicipal, Hanoi.

— Trẻ tuổi, hoạt động, học lực khá  
muốn tìm một chỗ dạy học ở Hano-  
i hay làm các tư sở, di xa cũng  
được, lương cần đủ sống. Hỏi M.  
Huệ N. 15 Rue Hà-vân, Hà-đông.

— Trẻ tuổi, đã học qua ban tú tài.  
Muốn tìm một chỗ dạy học tư ở  
Hanoi. Hỏi M. Yên 37bis Route Ma-  
rine, Hanoi

Các em đi nghỉ mát **SAMSON BOSON TAMBAO...**  
CHỈ NÉN VĂN QUÀN ÁO CỦA HIỀU

## VĨNH - LONG

(liên cạnh cinéma Olympia)

vì hiếu VĨNH-LONG lúc nào cũng có sẵn nhiều  
kiểu áo mới lạ, chưa ai làm qua may rất khéo.

Tìm cho được hiếu VĨNH-LONG liền cạnh  
cinéma Olympia, 53, Rue de la Citadelle — HANOI

Nhà buôn to các tinh nén viết thơ và hoi gi áo và mũ.

MUỐN BẢN 1 MÂY XÉN (~URJETEUSE) 2 CHỈ, GIÁ HẠ, HỎI VĨNH - LONG.

# BỆNH VIỆN

(Tiếp theo trang 17)

Hai người khi đi cũng như khi đến, tay cầm tay. Evie khóc. Không ai biết anh chị nói với nhau những gì, nhưng đến bữa ăn, mặt mày họ hớn hở. Họ bảo cho Ashenden hay rằng bà làm xong các giấy tờ là họ lấy nhau liền. Rồi, Evie quay sang Chester:

— Tôi muốn được bà nhà đến dự đám cưới tôi quá. Bà sẽ đến, nhé?

— Hắn có không dè làm phép cưới ở đây chứ?

— Thưa có. Hai bên gia tộc chúng tôi chắc sẽ không ứng đẽ chúng tôi lấy nhau. Chúng tôi sẽ báo tin cho nhà sau vậy. Bác sĩ sẽ giữ quyền cha tôi.

Nàng âu yếm nhìn Chester và như mọi lần chờ cầu trả lời. Hai người đàn ông cũng ngầm nghĩa ông ta. Lúc ông ta nói, tiếng ông ta run run.

— Cô từ tết với nhà tôi quá. Cô đã cần nhà tôi đến, thì thế nào tôi cũng viết thư cho nhà tôi.

Tin ấy làm mọi người cảm động. Ai nấy chúc tụng hai người. Đàm bệnh nhân bàn tán với nhau, cho đôi trai gái liều lĩnh quá, nhưng khi họ biết — sớm muộn cái gì rồi người ta cũng biết — rằng bác sĩ chỉ cho Templeton sáu tháng sống nếu ông này lấy vợ, tức thi, vì kinh trọng họ im hơi lặng tiếng ngay. Những kẻ lãnh đậm nhất cũng cảm động khi nghe đến lòng hy sinh của hai người, hy sinh đổi sống cho ái tình. Ý nghĩa nhân ái hạ xuống bệnh viện; những người giận nhau bắt đầu nói chuyện với nhau; những kẻ khác quên hẳn phiền muộn. Mỗi người hình như chia hạnh phúc với cặp trai gái. Và không phải chỉ nhờ về mùa xuân mà đầy hy vọng, ái tình toát kia như rực rỡ chiếu sáng những người chung quanh. Sự phẫn khởi làm Evie trẻ thêm, xinh thêm. Templeton bồng bột, cười nói, pha trò, hầu quên hết nỗi lo phiền. Người ta tưởng chừng ông ta hy vọng hưởng hàng

năm hạnh phúc. Nhưng một hôm ông ta thú thật với Ashenden:

— Nơi này thực là một nơi dễ chịu. Khi tôi ngoéo rồi, tôi Evie sẽ trở lại đây, có lẽ bùn với tôi thế. Cô ấy qua hết cả mọi người và sẽ cảm thấy mình đỡ cô độc.

— Các ông bác sĩ thường hay lâm, Ashenden nói. Nếu ông giữ điều độ thì tôi không biếu tại sao ông lại không sống lâu hơn.

— Ba tháng, tôi chỉ xin có thể Nếu tôi sống được ba tháng nữa thi thực cũng đáng đời.

Bà Chester đến hai ngày trước hôm cưới. Đã bao tháng nay bà không gặp chồng, vì thế hai người nhút nhát, sợ hãi. Chắc hẳn ngõi đối diện nhau họ ngượng ngùng. Chester cố hết sức chống lai chán nản và trong bữa ăn, ông ta biếu lộ cai tính vui vẻ thời xưa. Một ngày trước hôm cưới mọi người cùng ăn bữa chiều với nhau, uống rượu sâm banh, và khác hẳn mọi bữa, thức đến tận mười giờ để nói khôi hài và cười đùa. Sáng hôm sau, làm lễ cưới tại nhà thờ dân Écosse. Ashenden phụ dề. Tất cả những bệnh nhân còn đứng vững được đều đến dự. Cố dẫu, chủ đề sẽ di xe hơi sau bữa ăn trưa. Những người ốm, ông bác sĩ và các cô khán bộ họ mặt đồng dù dè từ biệt. Có người đã buộc một chiếc giày cũ vào sau xe, và khi hai vợ chồng Templeton ở nhà ra đi, người ta ném theo từng nắm gạo. Một cuộc tiễn chân cặp vợ chồng mới, tiễn chân họ đi tới tình yêu và cái chết. Một bọn đông lũ lượt chảy đi, chậm chạp. Chester cùng bà vợ lặng lẽ lánh xa, khi thấy chung quanh không có ai, chồng bén lèo cầm lấy tay vợ. Tim bà Chester ngừng đập. Liếc nhìn trộm, bà thấy mắt chồng ướt lệ.

— Em yêu quý tha lỗi cho anh, anh đã khă ô đối với em quá.

Bà vợ ngập ngùng:

— Em vẫn biết chắc rằng mình chẳng có bụng dạ nào.



## Hội Bảo-trợ súc vật

Lạ lùng! ở nước Nam ta,  
Lòng nhân đạo cũng đậm ra... trại múa!

Máy ngài cặt ấm lồng no,

Nhân công, rồi việc, không lo lắng gì,

Bỗng dưng giờ dạ từ bi,

Mùi lông thương giống vỗ tri trên đời,

Sinh linh của đức Chúa Trời,

Bị loài thương đồng giống người dã man,

Bắt lâm tột tát, vồ ơn,

Lại còn hành hạ cho tàn cho đau.

Thương bò, thương ngựa, thương trâu,

Thiệt tha với chó và âu yếm mèo,

Các ngài lập hội cao siêu

Bè bênh súc vật, ấy điều đáng khen!

Chỉ hiềm nỗi các ngài quên

Trước khi thương vật bấy nêu thương người!

Nước Nam Việt các ngài ơi,

Còn nhiều người bị nỗi đời bất công,

Biết bao lá kẻ khổn cùng

Bị người dãi cua, bòn còng điêu tàn,

Ăn chẳng no ở chảng an,

Bói cơm rách áo lầm than nhiều bẽ;

Bị người đánh đập ê chề,

Sống vùi sống rập, khác gì ngựa trâu,

Tự do, bác ái đâu đâu?

Nhục hình, ngõi bỏ từ lâu, vẫn còn!

Còn mìn khảo tấn kinh hôn,

Còn kim, còn kẹp, còn đòn « súng tan »,

Còn chua hắt thối dã man,

Người còn là giống sài lang với người.

Lo bênh súc vật, nực cười,

Thật là câu chuyện mớ đời mía mai...!

TÚ MỚ

— Chính có. Anh muốn làm em khỏe bởi vì anh khỏe.

Nhưng câu chuyện Templeton và

Evie Bishop — nói thế nào được?

— câu chuyện ấy đã làm cho anh

nhìn thấy mọi vật dưới lán ánh

sáng mới. Bây giờ sống hay chết

anh rứng rưng. Cái chết chả

quan trọng lắm, chả quan trọng

sao bằng tình yêu được. Và anh

muốn em sống, anh muốn em

sung sướng. Anh không ghê em

em nữa. Anh không ghê em nữa.

Anh rất vui mừng rằng anh chết

chứ không phải em. Anh chúc

em hết mọi hạnh phúc ở đời.

Anh yêu em.

HẾT

Somerset Maugham

Bản dịch Pháp văn của bà E R Blanchet

Khái-Hưng dịch

Về mùa hè  
lại trong lúc vải dắt, công cao này

dùng CHEMISSETTE

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp  
thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH  
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemiselles au Tonkin

## Mách giúp

MỘI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý! KHI HỘU SỰ KHỎI RỐI TRAI!

Mùa hè năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lâm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hòn mê, làm kiệu, Ban, Trái, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRÂN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lanh bình trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cát cỏ dân thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhân.

**BẮC-ÁI**  
100 Bd Tông-dốc-phương — CHOLON

Docteur  
**Cao Xuân Cám**  
 de la Faculté de Paris  
 CHUYÊN TRỊ  
 HỆM HOA LIỀU VÀ NỘI THƯỢNG  
 Kham bệnh tại :  
 183, Rue d'Orléans — Hanoi  
 (Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiên)  
 Sách « Nói chuyện cuối đời » của  
 bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-  
 Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,  
 Hanoi. Giá 0p.35(một quyển)

## Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng  
 nhiều ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tinh người chong truyền  
 sang. Kíp nên uống thuốc của

### ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi  
 sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc  
 đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, bã cam, v.v. bắt cử  
 nặng nhẹ, đều được khỏi rút nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-  
 mai 0p70. Bã-cam 0p30.

**ĐẠI-LÝ :** Quang-Huy Haï-dương, 1 Ich-Trí Ninh-bình,  
 Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

**VÕ-ĐỨC-DIỆN**  
 KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Negrler  
 HANOI — Tel. 77

Rượu Cát Nhát

**MARTELL**

là thứ rượu đã nổi tiếng  
 từ 200 năm nay.

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L.Rondon & Cie Ltd 21, Bđ-Henri-Rivière HANOI

## Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bồ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, béo tròn obô lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọt mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điểu; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh rã các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe ibai. Các cụ già đau lưng đau mông mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dày cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sái, bồ lù, tiêu thụy. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bồ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Hoặc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chia với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

## Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn qua biến biến. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọt mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bênh hệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

## Thuốc « Cai Hồng Khê »

Không chọn lẩn chất phiện (nhà Đông đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ bẩn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai bão thuốc cai là đã không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiên nặng hết 0p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

## Thuốc phong tình Hồng Khê

Giá thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chaza những người lảng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bỗn nỗi đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lâu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niệu uống thuốc lâu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rút nọc, ai bị bênh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhấp cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đều đón cũng biết tiếng.

## Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88. Phố Chợ Hôm (Route de Hué) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Áo-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mèn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dù Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toán-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tú lời khuyễn khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu sào công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biến 2 cuốn sách thuốc: Gia-dinh Y-dược và « Hoa-Nguyệt-Chim-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấy hiệu Phết 12 tay.

### RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà nha nả múa khi ra cù, được  
để da, thèm thịt, mạnh khỏe như thường,  
không le té thấp, đi lại được ngay. Cứ  
nói Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không le  
ngai gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị  
được nhiều chứng rất giỏi là: Sình nở,  
tè-thấp, thè-thao, đau lưng, đau móm,  
đầy bụng, đau bụng, chàm tay mồi mốt,  
tim thít, sao giàn, bị đòn, bị ngã chảy  
niêm, đứt tay, cảm hàn, cảm thán, xoa dầu  
khỏi bết, kiết kiết rõ ràng. (Ai muốn  
muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-ly).  
Phòng Tiết & CON CHIM ở khắp các  
tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Môn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ  
Hộp lớn: 150 grs brut: 5.000  
Hộp nhỏ: 80 grs: 3.000

### Tôi mời về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi  
cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa hay  
biết về tôi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới  
trở về quê hương và mở phòng coi bói để giáp bá  
còn giải quyết những khó khăn về tinh thần.



Các ngài muôn hiểu  
rõ những điều bí  
hiểm trong đời các  
ngài như về công  
danh, tình duyên,  
vận hạn, mồ mả

thi biên thư cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân  
phiếu làm tiền nhuận bút, trong lá bùa sẽ nhận được  
bản số nói đủ cả về tương lai, dù vắng và hiện tại.

### Professeur NGÔ VI THIẾT

N° 15 voie 84 — Hanoi  
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi: coi quẻ 1p.00 — Tử vi 5p.00.



Súra

**NESTLÉ**  
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
SAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tên quyền  
sách dạy cách nuôi trẻ của  
bác sĩ Vidal soạn ở hãng  
NESTLÉ, phó Paul Bert, số 55  
— HAIPHONG —

### HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TỰ BỘN LẬP THEO CHÍ-DỤ GAY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUẢN QUÂN-LÝ CỘI ĐỒNG-PHÁP

7, Avenue Edouard VII 25, đường Chaigneau SAIGON

Số tiền dư trứ tối ngày 31 Décembre 1938

(cho cối Đồng-Phép) →→→

**\$ 2.317.813,96**

Tiền cho vay trong cối Đồng-Phép để đảm bảo số tiền đóng

←→ vào Hội kế trên đây

**\$ 2.457.608,07**

### XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỚI NGÀY

CHI NGANH ở Saigon 26, Bé Chaigneau	CHI NGANH ở Hanoi Bé phò Tràng-Mai
---	--

Chủ-tọa: Ông BRUNO Ở SAIGON  
Dự-kien: Các Ông TU-DIEU-VINH và PHAM-CHAT

#### CÁCH THÚC P — HỘI NGUYỄN VỐN

Số nhân theo những số quay ở bánh xe là:  
1417-5487-6001-9544-14416-16539-20540-23264-26773-29083-30223  
34273-38286-41169-44138

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

14416 Ông PHAN-NGOC-TINH C/o M. PHAN-THAM, giáo-học ở Hai-lang — QUANG-TRI.....	<b>400 00</b>
16539 Ông BUI-NGOC-BICH Ở TIEU-CAN.....	<b>500 00</b>
20540 Ông NGUYEN-DUM Ở PHAN-RANG.....	<b>1000 00</b>
26775 Bà NGUYEN-THI-NGON, làng Đông-lao — phú Hoài-đức — HADONG .....	<b>500 00</b>
29883 Ông NGUYEN-VAN-CUONG, phó ga HANOI (Vé 500 \$ đã đóng tất cả).....	<b>688 75</b>
38286 Ông NGUYEN-VAN-LAC, nhà Thương-chính ở NINH-BINH.....	<b>500 00</b>
41169 Ông PHAN-VU-PHONG Ở NINH-HOA .....	<b>1000 00</b>
44138 Vé chưa phát hành	

#### CÁCH THÚC SỐ 2 — HỘI NGUYỄN VỐN

Hạng bộ trúng: 23 — Có vé 10616  
Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

10616 Bà WAMBOLD, 47, Quai Belgique Ở SAIGON. **1.000 \$**

#### CÁCH THÚC SỐ 3 — HỘI NGUYỄN VỐN

Hạng bộ trúng: 229 (các vé trong hạng bộ  
này đều đã hủy bỏ)

Xổ số tra tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 12.876  
Phiếu số 1466 đã trúng ra là phiếu 250 \$ đã hủy bỏ.

4 phiếu sau này được chia số tiền lời là:

1467 Ông LUONG-VAN-OANH Ở NINH-HOA .....	<b>3 19</b>
1471 Ông LAM-DIEP Ở PHAN-THIET.....	<b>3 19</b>
1485 Ông NGUYEN-VAN-SU Ở BIEN-HOA.....	<b>3 19</b>
1488 Ông TRAN-VAN-GIOI Ở PHAN-THIET.....	<b>3 19</b>

#### CÁCH THÚC SỐ 5

Xổ số thứ 1 — HỘI VỐN GẶP BỘI

28348-A Vé đã hủy bỏ.

#### XỔ SỐ THỨ 2 — HỘI NGUYỄN VỐN

Hạng bộ trúng: 270 — Có các vé: 29306-24708-A  
Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

29306 Ông DELEU LUCIEN, 34, Amiral Courbet —  
HANOI (Vé 1.000 \$ đã đóng tất cả)..... **1.380 \$**

24708-A Ông PHAM-HUU-PHAT Ở THU-ĐUC ..... **500**

#### XỔ SỐ THỨ 3 — MIỀN GÓP

Hạng bộ trúng: 1357

Các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ

Ký số số sau nhằm vào ngày thứ sáu 28 Juillet 1939 hối 10 giờ  
rửa sáng tại sở chính của ban hội bên cối Đồng-Phép,  
26, đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Bại-lý và Kinh-kỷ-viên có dù tư cách  
và giấy chứng nhận tốt.

#### PHIẾU MỚI CÁCH THÚC « P »

Phiếu Tiền-Kiệm cách thức P  
của hội

VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM  
cú thê giao-một số vốn là:

mỗi tháng đóng

chủ phiếu đã gán được

10.000 \$ — 500

Kè ngay từ tháng đầu mới

mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ

số hoán vận trước kỳ hạn đã

định. Phiếu trúng ra, thì được

hoàn lại ngay số tiền bằng số

phiếu, chàng kè số tiền người

chủ phiếu đã gán được

# Nhân dịp kỷ niệm Lục châu-niên, các thứ thuốc của Phục - Đáng Dược - Hàng đều bán một tặng một

Nhà thuốc Phục-Đáng thành lập ở Cholon đã  
được sáu năm, nhờ bào chế đúng cách nên thuốc  
được bán chạy vô cùng, lâu nay ở miền Bắc-  
kỳ chúng tôi chưa có động tới nên ít, chứ từ  
Trung-kỳ trở vào Nam, dám chắc rằng thuốc của  
Phục-Đáng Dược - Hàng bán không thua ai.

Nhất là thuốc :



## Sâm Nhung Bồ Thận Tinh

chuyên trị về thận như : di tinh, mộng linh, hoạt  
tinh, v.v...



Vậy các ngài nên nhân cơ hội này gửi thư  
vào, chúng tôi xin lập tức gửi thuốc ra hầu, và  
trả liền lại nếu thuốc không công hiệu.

Kỳ hạn chỉ trong một tháng mà thôi bắt đầu  
từ 12 Juin đến 11 Juillet 1939,

Thư từ, mandat xin do

**PHỤC ĐÁNG DƯỢC HÀNG 180, Rue de Paris — Cholon**

P.S. — Qui ngài gửi thư vào, xin nhớ kèm mandat, cước về [phần người mua phải chịu]. Sâm Nhung Bồ Thận Tinh giá 0p.60

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn  
**HOA LIỀU** và **PHONG TÌNH**

là

## SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh  
phong tinh như : Lậu, Tim la, Dương mai  
Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận  
là lâu, mau, đâu cho độc nhập cốt đi nữa  
thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lối  
gốc độc ra đứt tuyệt, khôi cân trừ càng  
không hại sanh dục, không hành bình nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG-TIỀN**  
11, Rue de la Soie, Hanoi